

TUẦN BÁO

CHÍNH NGHĨA



Ai phá lễ? Trong khi các giáo dân ngồi chờ dự lễ thì nhóm giáo dân ủng hộ Tòa Giám Mục mà các giáo dân đều nhớ mặt biết tên đem máy quay phim vào trong nhà thờ, đi đứng hỗn loạn để làm cơ cho Tòa Giám Mục hủy lễ.

Địa Điểm Phân Phối Báo CHÍNH-NGHĨA

Kể từ nay, xin Quý Độc giả liên lạc với các
Quý Vị thuộc Ban Chấp Hành hoặc Hội Đoàn sau
dây để nhận báo:

TUẦN BÁO

CHÍNH-NGHĨA

BẢO TRỢ:

*Ban Chấp Hành và Giáo Dân
tại Họ Đạo
Nữ Vương Các Thánh Hữu Đạo
Giáo Phận San Jose*

SÁNG LẬP:

*Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và
Hòa Bình
tại Giáo Phận San Jose*

*điều hành :
Hoàng-Thông*

địa chỉ:

*685 Singleton Rd.
San Jose, CA. 95111.*

*điện thoại :
(408) 224 - 8318.*

BAN CHẤP HÀNH

Chủ Tịch BCH/CHĐ. Trần Công Thiện ... 224-2470
Phó Chủ tịch : Ô. Nguyễn Văn Hiệt ... 270-7211
Tổng Thư Ký: B. Trần Thị Hải 238-3276
PT Tổng Thư Ký Ô. Hà Duyên Khánh ... 227-6597
Thủ quỹ : B. Đỗ Điện Thoại 629-5938

KHU ĐÔNG SAN JOSE

Trưởng khu : B. Nguyễn Duy Liên 224-1006

KHU TÂY SAN JOSE

Trưởng khu : Ô. Phạm Minh Quý 251-6411
Phó Trưởng khu Ô. Nguyễn Cẩn 947-7507
Phó Trưởng khu Ô. Nguyễn Giang 298-5473

KHU NAM SAN JOSE

Trưởng khu : Ô. Bùi Trung Luân 578-3104
Phó Trưởng khu Ô. Đỗ Điện Thoại 629-5938

KHU BẮC SAN JOSE

Trưởng khu : Ô. Hồ Quang Nhựt 274-9606
Phó Trưởng khu Ô. Bùi Văn Lâm 272-2523
Phó Trưởng khu Ô. Hà Duy Tiến 274-9514

KHU MTV. VIEW

Trưởng khu : Ô. Vũ Duy Thịnh 969-8681
Phó Trưởng khu Ô. Nguyễn Kim 967-1537

KHU SUNNYVALE

Trưởng khu : Ô. Nguyễn Ngọc Xuyên . 262-3348
Phó Trưởng khu Ô. Trần Văn Ngọc 732-3792
Phó Trưởng khu Ô. Nguyễn Mạnh Kim . 496-0979

KHU SANTA CLARA

Trưởng khu : Ô. Trần Văn Cát 734-2686
Phó Trưởng khu Ô. Nguyễn Văn Xoan .. 988-0316
Phó Trưởng khu Ô. Nguyễn Trinh Hiền . 988-3930

KHU MILPITAS

Trưởng khu : Ô. Hoàng Ngọc Văn ... 942-8680
Phó Trưởng khu Ô. Phạm Kim Thành ... 946-3308

KHU CAMPBELL

Trưởng khu : Ô. Lê Văn Ý 378-6159
Phó Trưởng khu Ô. Ngô Minh Sơn 978-3386
Phó Trưởng khu Ô. Ngô Văn Xương 559-0815

HỘI ĐOÀN

- Thiếu Nhi Thánh Thể: A. Bùi Định 274-2950
- Thanh Niên Công Giáo: A. Ng. Trọng Cường 227-2246
- Cầu Nguyện: Ô. Nguyễn Hữu Quỳnh ... 270-1836
- Các Bà Mẹ CG: B. Nguyễn Duy Liên ... 224-1006
- Giáo lý Thiếu Niên: A. Phạm Triệu 926-1846
- Giáo lý Tân Tòng: C. Phạm T. Kim Hằng 972-2014
- Hội Tuơng Tế: Ô. Trần Duy Dương 280-6789
- Cursillos: Ô. Nguyễn Du 245-4817
- Hội Kinh Thánh: C. Ngọc 224-8189
- Phong Trào Linh Thao: C. Phượng 274-8820
- Liên Minh Thánh Tâm: Ô. Hà Duy Tiến 274-9514

MỪNG GIÁNG SINH



Ca-Vũ-Nhạc-Kịch
Mừng Chúa Giáng Sinh
Sẽ được trình diễn
tại

Họ Đạo Nữ Vương
Các Thánh Tử Đạo
vào lúc 5 giờ chiều
ngày 24-12-1986

Sau đó giáo dân sẽ cùng đi
dự Thánh Lễ Giáng Sinh



**ĐỂ CÓ TIỀN, AI LÀ NGƯỜI
QUAN TRỌNG: NGƯỜI XIN
TIỀN HAY NGƯỜI CHO
TIỀN?**

**TOÀ GIÁM MỤC TRẢ LỜI:
NGƯỜI XIN TIỀN
GIÁO DÂN TRẢ LỜI:
*NGƯỜI CHO TIỀN***

**DO ĐÓ
CÁC GIÁO DÂN
(*NGƯỜI CHO TIỀN*)
QUYẾT ĐỊNH TIẾP TỤC
NGUNG ĐÓNG TIỀN CHO
ĐẾN KHI HAI THỈNH
NGUYỆN ĐƯỢC TÒA GIÁM
MỤC CHẤP THUẬN**

THU CỦA G.S. TRẦN CÔNG THIỆN, CHỦ TỊCH BAN CHẤP HÀNH, VÀ TIẾN SĨ TRẦN AN BÀI, ỦY BAN BẢO VỆ CÔNG LÝ VÀ HOÀ BÌNH PHẢN ĐỐI QUYẾT ĐỊNH HỦY BỎ THÁNH LỄ VIỆT NAM CỦA TÒA GIÁM MỤC SAN JOSE

Kính gửi: Đức Giám Mục Pierre DuMaine
Giám Mục San Jose
7600-Y St. Joseph Avenue
Los Altos, CA 94022

San Jose, ngày 11 tháng 12 năm 1986

Kính thưa Đức Cha,

Đúng như dự đoán của giáo dân Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo, Tòa Giám Mục đã tạo được lý do vào ngày Chúa Nhật 7 tháng 12, 86 và quyết định hủy bỏ tất cả các Thánh Lễ cử hành bằng tiếng Việt Nam tại các thánh đường trong Giáo phận San Jose. Toàn thể cộng đồng giáo dân Việt Nam vô cùng xúc động và công phần trước những biện pháp có tính cách đàn áp và kỳ thị, bất chấp nhu cầu phần rỗi của người giáo dân tỵ nạn tại đây.

Đại diện toàn thể giáo dân Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo, chúng con xin nêu lên các nhận xét sau đây:

1. Tòa Giám Mục đã không có thiện chí trong vấn đề hoà giải.

Trong phiên họp ngày 21 tháng 11, 86 giữa Cha Tổng Quản Terrence Sullivan, đại diện Tòa Giám Mục và hai chúng con, đại diện Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo, bản tường trình vấn đề của Cha Nguyễn Đức Thiệp đã được đưa ra làm đề tài thảo luận, trong khi giáo dân thấy rõ nội dung của nó chỉ lập lại chủ trương cố hữu của Tòa Giám Mục và không hề đề cập đến thỉnh nguyện của cộng đồng. Danh từ "hiểu lầm" đã được đưa ra làm nguyên nhân chính của mọi hình thức chống đối chính sách của Đức Giám Mục.

Để duy trì hòa khí trong cộng đồng, ngày 26 tháng 11, 86, chúng con đã gửi cho Cha Tổng Quản Sullivan một bức thư xin Ngài ngăn chặn việc nhóm người ủng hộ Cha Dương quyết định đi thu tiền trong Thánh Lễ cuối tuần vì có tin Tòa Giám Mục muốn họ làm như vậy. Tuy nhiên, trong phiên họp ngày 5 tháng 12, 86, Cha Sullivan trao cho phái đoàn đại diện Họ Đạo một bức thư chính thức cảnh cáo giáo dân không được cản trở những người được Tòa Giám Mục chỉ định đi thu tiền. Mặc dầu biết trước giáo dân sẽ phản đối, Tòa Giám Mục cũng vẫn đe rằng nếu có lộn xộn xảy ra, các Thánh Lễ tiếng Việt sẽ bị hủy bỏ vô thời hạn. Rõ ràng Tòa Giám Mục cố tìm lý do để hủy bỏ Thánh Lễ, tạo khó khăn cho cuộc hòa giải.

2. Chia rẽ giáo dân Việt Nam.

Trước tinh thần đoàn kết của giáo dân trong hai thỉnh nguyện, Tòa Giám Mục đã cố tình lập ra vài nhóm ủng hộ đường lối Đức Giám Mục nhằm gây chia rẽ và hận thù trong hàng ngũ giáo dân. Các nhóm này được Cơ Quan Xã Hội Công Giáo của Giáo Phận, số 2175 The Alameda, San Jose, CA, thường được gọi là USCC, bảo trợ và tận tình giúp đỡ phương tiện hoạt động. Chính vì vậy mà nhiều người cho rằng Đức Cha đã không nghĩ đến nguyện vọng giáo dân mà còn gây thêm hận thù và chia rẽ giữa anh em giáo dân Việt Nam để thực thi chính sách "chia để trị".

Cơ Quan Xã Hội Công Giáo (USCC) được tài trợ bởi United Ways, Tiểu Bang và Liên Bang để thực hiện các dịch vụ xã hội và công ích cho đồng bào, lại dùng tiền của người đóng thuế để phục vụ quyền lợi riêng tư của Đức Cha, chống lại cộng đồng. Về vấn đề định cư người tỵ nạn, cơ quan này đã sử dụng ngân khoản của Chính Phủ Liên Bang nhưng lại dùng phương tiện này để tuyên truyền và bắt ép đồng bào ký tên ủng hộ Đức Cha. Đây là một hình thức lạm dụng công quỹ.

3. Thay thế Ban Chấp Hành Dân Cư.

Trong thư ngày 26 tháng 11, 86, bản sao gửi Đức Cha, chúng con có trình với Cha Tổng Quản Sullivan rằng Tòa Giám Mục không nên hủy bỏ truyền thống của cộng đồng từ ngày thành lập: Ban Chấp Hành do dân trực tiếp bầu ra và có nhiệm vụ giúp đỡ các Linh Mục trong mọi sinh hoạt. Vì Ban Chấp Hành ủng hộ thỉnh nguyện

của cộng đồng nên Tòa Giám Mục không cho tiếp tục nhiệm vụ. Đó là lý do tại sao giáo dân không đồng ý cho những người do Tòa Giám Mục chỉ định đi thu tiền. Họ không phải là những người được dân thương mến và tín nhiệm. Xóa bỏ Ban Chấp Hành, cơ cấu có căn bản pháp lý và hậu thuẫn của giáo dân, tức là muốn cho cộng đồng bị tan rã, không thể tồn tại và phát triển được.

4. Tại sao phiên họp ngày 5 tháng 12, 86 bị đổ vỡ.

Trong khi phái đoàn đại diện giáo dân Họ Đạo muốn phân tích các hiểu lầm, nếu có, để tìm giải pháp cho vấn đề thì đại diện Tòa Giám Mục lại tiếp tục lên án giáo dân, đưa ra những điều kiện tiên quyết không hợp lý trong việc thành lập giáo xứ thể nhân. Không hợp lý ở chỗ giáo dân tỵ nạn không thể nào thoả mãn được các tiêu chuẩn của một giáo xứ lãnh thổ. Điều kiện thiết lập giáo xứ thể nhân tại các giáo phận khác không được Tòa Giám Mục để ý đến. Giáo Luật chỉ đặt một điều kiện là: “Nếu xét thấy hữu ích”. Thế nhưng Tòa Giám Mục đã đưa ra thủ tục rườm rà và điều kiện tài chánh quá mức khiến giáo dân tỵ nạn không thể đạt được. Xét vì Tòa Giám Mục không thực tâm cho người Công giáo Việt Nam một giáo xứ và vẫn duy trì quyết định bổ nhiệm Cha Dương, người chống đối việc thành lập giáo xứ thể nhân nên đại diện giáo dân Họ Đạo đã có nhận xét là phiên họp không có mục đích tìm giải pháp trong tinh thần tương nhượng và hoà giải. Vì thái độ cố chấp của đại diện Tòa Giám Mục, phiên họp đã đi đến chỗ bế tắc.

5. Một quyết định sai lầm, bất chấp phần rối linh hồn của giáo dân.

Tiếp theo phiên họp vô hiệu kể trên, Cha Sullivan đã chỉ thị cho các Cha Sở và Linh Mục Việt Nam triệt để thi hành lệnh của Ngài là để nhóm người ủng hộ Tòa Giám Mục đi thu tiền. Dĩ nhiên, sự việc phải đến, đã đến. Ngày Chúa Nhật 7 tháng 12, 86 tại nhà thờ St. Lucy's và Most Holy Trinity, sau khi Cha Sở đọc thông cáo của Tòa Giám Mục và xưng tên những người đi thu tiền, giáo dân đã đứng dậy phản đối bằng cách đồng ca bài: “Mẹ ơi, đoái thương xem nước Việt Nam ...”

Quyết định hủy bỏ Thánh Lễ bằng tiếng Việt Nam mà giáo dân tỵ nạn được hưởng trong 11 năm qua đã làm nhiều người phẫn uất đến rơi lệ. Họ không cảm được nước mắt vì Đức Cha đã không biết thương dân, đặt tự ái cá nhân lên trên tất cả. Nếu đồng bào Công giáo Việt Nam không thông công được với Thánh Lễ bằng tiếng Mỹ, nếu có người phản đối chính sách độc tài của Đức Cha, bỏ lễ Ngày Chúa Nhật, mất đức tin, Đức Cha phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Thiên Chúa.

Sau hết, với tư cách đại diện chính thức của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam, Giáo Phận San Jose, Ban Chấp Hành cực lực phản đối quyết định hủy bỏ Thánh Lễ bằng tiếng Việt, vì đó là quyền thủ đắc và là nhu cầu phần rỗi của đồng bào công giáo Việt Nam tỵ nạn. Nếu cần, chúng con sẽ chứng minh trước công luận chính sách chà đạp nhân quyền, đường lối cai trị độc tài và kỳ thị của Đức Cha. Ban Chấp Hành và Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình quyết tâm tiếp tục hỗ trợ cho hai thỉnh nguyện hợp lý, hợp tình, và đúng Giáo Luật của giáo dân Họ Đạo. Chúng con tin rằng cộng đồng giáo dân địa phương sẽ thông cảm và ủng hộ giáo dân Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo trong cuộc tranh đấu này.

Trân trọng kính chào Đức Giám Mục.

Giuse Trần Công Thiện
Chủ Tịch Ban Chấp Hành
Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo

Giuse Trần An Bài
Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình

Bản sao kính gửi:

- Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolo Đệ II
- Sứ Thần Tòa Thánh tại Hoa kỳ
- Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa kỳ kiêm Chủ Tịch Hội Đồng Công Giáo Hoa Kỳ
- Các cơ quan truyền thông Việt, Mỹ.

NGUYÊN VĂN BẢN TƯỜNG TRÌNH CỦA LINH MỤC THIỆP

Lời Tòa Soạn: Chúng tôi cho chụp lại nguyên văn bản tường trình vẫn tắt của LM Thiệp để quý độc giả có dịp phán đoán về hình thức lẫn nội dung của nó.

1. VỀ HÌNH THỨC

a. Khi LM Thiệp đặt chân đến San Jose, nhiều cơ quan ngôn luận gọi Ngài là “Vị Hòa Giải” (Mediator) và chính Ngài cũng tự xưng như vậy (xin xem bài của Ô. Đỗ Văn Hiến đăng trong số này). Các giáo dân mọi phía lại tâng bốc Ngài là “Sứ giả Tòa Thánh”. Ngài cứ yên lặng để ai muốn tôn vinh thế nào cũng được.

Nhưng là vị Hòa Giải hay Sứ Giả Tòa Thánh mà viết tờ trình không có danh hiệu, không đề ngày, không có chữ ký thì quả thực về hình thức đã làm người đọc hoàn toàn mất tin tưởng.

Và thực sự phải đợi đến ngày 20-11-86, các giáo dân mới nhận ra một sự thật phũ phàng khi chính LM Thiệp biên thư cho bà Nguyễn Thị Hoa, trong đó có đoạn như sau:

“Xin Bà cũng hiểu là tôi không được mời đến San Jose để hoà giải hay đề nghị phương cách giải hoà như nhiều người lầm tưởng, nhưng chỉ được mời để nhận định tình hình rồi trình bày nhận xét lên các vị có thẩm quyền”.

Nhưng qua cung cách và lời nói của LM tại San Jose, công luận bị lầm hay bị lừa?

b. Nguyên văn bản tường trình in sau đây là do Cha Tổng Quản Sullivan gửi cho hai ông Trần Công Thiện và Trần An Bài kèm với lá thư đề ngày 18-11-1986 mời hai ông đến dự phiên họp.

Như vậy, bản tường trình này Tòa Giám Mục phải nhận được trễ nhất là cùng ngày 18-11-1986. Nhưng trong bản tin của Tòa Giám Mục gửi cho báo chí đề ngày 20-11-1986 thì lại viết rằng “Cha Thiệp đã gửi cho ĐGM bản tường trình cuối cùng của Ngài ngày hôm nay. (Father Barnabas M. Thiep, CMC, who was invited by Bishop Pierre DuMaine on the advice of Archbishop Pio Laghi, Apostolic Pro-Nuncio to the United States to mediate the Vietnamese controversy in the Diocese of San Jose, presented his final report to the Bishop today).

Phải chăng có nghĩa là ngoài bản phúc trình Cha Sullivan gửi cho hai ông Bài và Thiện ngày 18-11-1986, còn có một bản phúc trình nữa Tòa Giám Mục nhận được ngày 20-11-1986?

c. Chắc hẳn có nhiều người thắc mắc về bản phúc trình không đề ngày, không ký tên nên trong phiên họp ngày 5-12-1986, Cha Sullivan lại đưa cho hai ông Bài và Thiện một bản phúc trình có **bút ghi** của Cha Thiệp như sau: “Làm tại Carthage, Missouri, ngày 09 tháng 11 năm 1986 – B.M. Nguyễn Đức Thiệp, CMC, Chi Dòng Đồng Công Hoa Kỳ.”

Với bút tích này, người ta lại thấy những hình thức không ổn khác cần được đặt ra:

— Rõ rệt bút tích này được viết **sau khi** bản tường trình đã được công bố và vì dư luận thắc mắc về tác giả và ngày phúc trình, nên theo lời yêu cầu của Tòa Giám Mục, Cha Thiệp phải viết **thêm** vào để bản phúc trình thêm giá trị.

— Nhưng khi làm như vậy, Cha Thiệp đã quên mất thủ tục hành chánh và giá trị của bút tự. Ngài đặt bút ký ngày nào thì phải đề ngày đó, nếu Tòa Giám Mục gửi hoàn lại cho Cha Thiệp sau ngày 20-11-86 để xin Ngài ký thì Ngài không thể kéo lùi thời gian lại mà đề ngày 9-11-86 được. Không ai được ký tên và đề ngày trước hoặc sau ngày thực sự ký. Nếu làm khác đi tức là giả mạo văn kiện.

Tóm lại, trên đời này **sự thực lúc nào cũng chỉ có một**. Tòa Giám Mục và LM Thiệp càng cố gắng che đậy sự thực thì lại càng tạo ra nhiều sự mâu thuẫn. Tục ngữ Việt Nam có câu: “Đường đi hay tối, nói dối hay cùng”. May mà các Ngài thuộc hàng tu sĩ, có Chúa biết rõ mọi diễn tiến nên giáo dân chỉ nêu thắc mắc và xin dành để Chúa phán xét. Đời này Chúa chưa xét thì còn đời sau.

2. **VỀ NỘI DUNG:** Xin quý vị tiếp tục theo dõi bài phân tích của học giả TRẦN HOÀI QUỐC trong báo Chính Nghĩa kể từ số 23.

BẢN TƯỜNG TRÌNH VẤN TẮT CỦA L.M. BARNABÉ M. THIẾP, CMC
VỀ CUỘC TRANH CHẤP HỌ ĐẠO VIỆT NAM TẠI SAN JOSE

Đây là sự nhận định về một số vấn đề liên quan đến cuộc Tranh Chấp Họ Đạo Việt Nam tại Giáo Phận San Jose. Nhận định này đặt căn bản trên việc duyệt xét văn kiện của mọi phía và những cuộc gặp gỡ riêng với những người liên hệ mật thiết trong cuộc tranh chấp.

1. VỀ NHỮNG ĐỘNG LỰC GÂY NÊN CUỘC CHỐNG ĐỐI:

Thật đáng buồn khi phải nói rằng nhiều người Công Giáo Việt Nam tại San Jose đã không được nói cho biết rõ lập trường vị Giám Mục của họ. Họ được người ta trình bày hay cắt nghĩa sai lạc về vị chủ chăn của họ ít nhất trong vòng hai năm qua. Dựa một cách chính yếu vào lá thư của Đức Cha gửi cho các linh mục Việt Nam thuộc Giáo Phận San Jose đề ngày 31 tháng 5 năm 1984, một nhóm người đã dần trở thành những người chống đối Đức Cha. Họ đổ lỗi cho Đức Giám Mục là muốn đồng hóa người Công Giáo Việt Nam vào các giáo xứ Mỹ, là kỳ thị, là thiếu cởi mở và tình yêu hiền phụ phải có của một chủ chăn đối với đoàn chiên của ngài. Họ đổ lỗi như vậy vì họ đã có sự hiểu lầm lớn lao về vị Giám Mục của họ. Họ không thể làm như vậy nếu họ chú ý đến lá thư của Đức Cha gửi cho cha Tịnh đề ngày 25 tháng 6 năm 1985, trong đó có nói: "Người Việt Nam được tự do ghi tên làm phần tử của Họ Đạo hoặc ghi danh và tham dự vào các giáo xứ đối địa thích hợp". Họ không thể chống lại Đức Cha nếu họ đã cẩn thận đọc lá thư của ngài gửi cho người Công Giáo Việt Nam tại San Jose đề ngày 19 tháng 10 năm 1985. Trong lá thư này, Đức Cha đã cho biết, trong 18 tháng qua, ngài đã chân thành bộc lộ sự âu yếm quan tâm và sự chăm sóc của một người cha, chẳng hạn như: a) "Tôi đã sắp xếp để các cha sở có tinh thần trách nhiệm và tin cẩn nhất của tôi điều hành ba buổi nói chuyện, nhờ đó người Công Giáo Việt Nam được tự do bày tỏ những nhu cầu, niềm hy vọng và nỗi lo âu của họ"; b) "Tôi đã cẩn thận đọc tất cả các thư riêng cũng như những tường thuật công cộng nhắm về tôi của từng thành phần thuộc Cộng Đoàn Công Giáo Việt Nam"; c) "Tôi đã thường đích thân tham dự các cuộc lễ của người Việt Nam khi tôi được mời, đáng kể nhất là dịp Lễ Chúa Giáng Sinh và Tết.

Những người chống đối không thể chống lại vị Giám Mục của họ nếu họ lắng nghe những lời của ngài nói với người Công Giáo Việt Nam sau Thánh Lễ bổ nhiệm cha Phaolô Dương, và bài giải thích của Đức Cha về "Họ Đạo và Giáo Xứ Đối Nhân" ngày 16 tháng 8 năm 1986 (xem báo "Valley Catholic", bộ 4, số 10, tháng 10 năm 1986, trang 14).

Ít văn kiện trích dẫn văn tắt trên đây đủ để kết luận rằng hiểu lầm và cắt nghĩa sai lạc là những động lực chính gây nên cuộc chống đối.

2. Về Thỉnh Nguyện Của Những Người Chống Đối:

Hai thỉnh nguyện của những người chống đối có thể tóm tắt như sau: "Xin Giáo Xứ Đối Nhân và Không Chấp Nhận Cha Dương". Nếu những người chống đối nhận rằng "thỉnh nguyện nghĩa là một điều yêu cầu (hay một nguyện vọng) thành văn trang trọng được đệ lên Bề Trên" (xem Webster's New Collegiate Dictionary, G&G Merriam Co., Springfield, Mass. USA, 1979, trang 850), họ đã không làm những điều chống lại Đức Cha. Nhưng họ đã hiểu chữ "thỉnh nguyện" theo những ý nghĩa khác. Bởi đó, cuộc chống đối của họ có tính cách chính trị hơn là tôn giáo, vì những lý do sau đây: a) Cuộc chống đối có vẻ thiên về "tranh chấp" hay "tranh đấu" hơn là "thỉnh nguyện". b) Đường lối của cuộc chống đối không phải là đường lối Công Giáo, chẳng hạn như: biểu tình chống lại Đức Cha và các quyết định của ngài về Họ Đạo Việt Nam (cả bên trong lẫn bên ngoài nhà thờ); xuất bản tạp chí chống lại Đức Cha, các quyết định của ngài và các vị đại diện chính thức của ngài.

3. Về Thánh Lễ Bổ Nhiệm Tại Nhà Thờ Thánh Maria Goretti:

Hoàn toàn sai lầm nếu nói rằng Đức Cha DuMaine đã dùng lực lượng cảnh sát dữ tợn, gồm cả chó, để đàn áp trên 2.000 người dân lành. Theo sự quả quyết của ngài, Đức Cha DuMaine nói ngài không hề yêu cầu nhóm cảnh sát để họ đàn áp dân chúng, cũng không xin họ tới bảo vệ ngài và những người tham dự lễ bổ nhiệm. Chỉ vì biết có sự đe dọa đáng sợ nhắm vào những người đến dự lễ, cảnh sát đã quyết định tới bảo vệ dân chúng. Chúng tôi hy vọng và tin rằng, trong tương lai, một sự bảo vệ của cảnh

sát như vậy sẽ không còn lập lại trong thời gian cử hành nghi thức tôn giáo cũng như bên trong khu vực nhà thờ.

4. Về Vạ Tuyệt Thông:

Theo Giáo Luật các khoản 391, 1315 và 1318, Đức Giám Mục Giáo Phận có quyền phạt vạ tuyệt thông các giáo dân thuộc quyền ngài khi họ vi phạm Luật Giáo Hội. Nhưng ngài phải chiếu theo các điều kiện nói ở các khoản Giáo Luật 1341 và 1347 và phải cho họ biết tại sao họ đã phạm luật và họ sẽ bị trừng phạt như thế nào. Đức Cha Giáo Phận San Jose đã chu toàn mọi đòi hỏi của Luật Giáo Hội trước khi phạt vạ hai người đại diện của những người chống đối. Hai người bị vạ tuyệt thông này đã kháng cáo lên Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, nhưng cho tới lúc này chúng tôi không biết chi về quyết định của Tòa Thánh liên quan đến vấn đề này.

5. Về Trung Tâm Họ Đạo:

Một số người nói rằng Trung Tâm Họ Đạo do người Việt Nam mua và Đức Cha muốn chiếm lấy. Chắc chắn đó là điều sai lầm, bởi vì mọi tài sản của giáo xứ trong Giáo Phận đều phải đặt dưới quyền quản trị của Đức Cha Giáo Phận. Hơn nữa, chúng ta quá biết tiền mua các tài sản giáo xứ là do tín hữu đóng góp cho Giáo Hội. Bởi vậy, mặc dầu người Việt Nam bỏ tiền mua Trung Tâm Họ Đạo, họ không phải là chủ, nhưng Giáo Phận San Jose mới là chủ của Trung Tâm. Chỉ những người không hiểu rõ Luật Giáo Hội mới đổ lỗi cho Đức Cha là chiếm Trung Tâm khỏi tay họ.

6. Kết Luận:

Cuộc Tranh Chấp Họ Đạo Việt Nam tại Giáo Phận San Jose đã khởi sự ít năm trước đây. Nhiều quan niệm sai lầm về lập trường của Đức Giám Mục đã in sâu trong tâm trí những người chống đối. Nhiều người trong họ hình như mất sự trọng kính và tình yêu phải có đối với vị chủ chăn của họ. Chúng tôi muốn nói trắng ra rằng, tình cảnh hiện thời đã gây nên do sự hiểu lầm và cắt nghĩa sai lạc quá lớn lao đến nỗi nhiều người không hiểu đúng trách nhiệm về việc họ đang làm. Chúng tôi nghĩ rằng những người này vẫn còn đáng thông cảm, tha thứ và thương xót hơn là khinh miệt và lên án. Chúng tôi khiêm tốn nguyện cầu cho họ mau chóng

loại bỏ mọi kiểu cách chống lại Đức Cha và hòa giải với ngài trong tinh thần thương yêu gia đình. Chúng tôi tin chắc Đức Cha sẽ tha thứ mọi điều lầm lỗi họ đã làm cho ngài và sẽ âu yếm họ với niềm cảm mến và tình yêu hiền phụ.

Nguyện xin Chúa chúng ta qua sự cầu bầu của Mẹ trên trời và 117 Chân Phước Tử Đạo Việt Nam ban dồi dào sự hợp nhất và bình an cho mọi người Công Giáo Việt Nam tại San Jose.

**TIN SAN JOSE
NHỮNG QUYẾT ĐỊNH QUAN
TRỌNG CỦA HỌ ĐẠO NỮ
VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO
SAU KHI BIỆN PHÁP CẤM LỄ
ĐƯỢC BAN HÀNH**

Sau khi GM DuMaine quyết định hủy bỏ tất cả những thánh lễ cử hành bằng ngôn ngữ Việt Nam cho người tị nạn tại San Jose, Họ Đạo NVCTTĐ đã đưa ra những quyết định quan trọng:

1. Thành lập một Ủy Ban Liên Lạc bên cạnh Tòa Giám Mục gồm có:
Trưởng Ban: Ông Lâm Hữu Đức
Thư ký: Cô Võ Lệ Thu
Thành Viên: Ông Vũ Huỳnh Trưởng
Ông Nguyễn Trọng Cường
Ông Nguyễn Văn Chiến
2. Thành lập một Ủy Ban Mục Vụ
3. Hệ Thống Hóa Ban Báo Chí
4. Khẩn điện báo cáo với Tòa Khâm Sứ và Đức Giáo Hoàng về hành vi cấm đạo của GM DuMaine
5. Các biểu ngữ, bích chương phản đối GM DuMaine và thỉnh nguyện xin thành lập Giáo Xứ Thể Nhân được giăng trở lại trong khuôn viên Trung Tâm Họ Đạo.

**Thơ — Ai có
nghe?**

*Trăm năm trong cõi người ta,
Người ta ai cũng có Cha có Thầy?
Văn minh như thể nước Tây,
Người ta ai cũng có Thầy có Cha.
Độc tài như thể nước Nga,
Người ta ai cũng có Cha có Thầy.
Ai Lao, Cam Bốt dân gầy,
Người ta cũng cứ có Thầy có Cha.
Gần ta như thể Cuba,
Người ta ai cũng có Cha có Thầy.
Reno là chỗ bạc bài,
Người ta ai cũng có Thầy có Cha.
Kim kẹp như Cộng Trung Hoa,
Người ta cũng vẫn có Cha có Thầy.
Thế mà ở Họ Đạo này,
Người ta lại cấm cả Thầy lẫn Cha.
Vòng quanh thế giới gần, xa,
Người ta có thấu mắt Cha mất Thầy?!*
*Bắt Cha, cúp Lễ tối, ngày,
Người ta trơ mắt, đấng cay đứng nhìn!
Thiên lôi, sấm sét sao im?
Người ta trông đợi lời đình đố mưa!!!*

LÊ THỊ NHU HOA

PHÂN TÍCH BẢN TƯỜNG TRÌNH VĂN TẮT CỦA LM NGUYỄN ĐỨC THIỆP



(Tiếp theo kỳ trước)

TRẦN HOÀI QUỐC

II. TOÀN THÂN LÂM LỒI.

1. Về những động lực gây nên cuộc chống đối.

Tại sao có tranh đấu? Câu trả lời là: Giáo dân SJ ý thức quyền lợi tâm linh của họ bị tổn thương khi giáo xứ thể nhân bị ĐGM từ chối. LM Thiệp cho biết rằng: “Thật đáng buồn khi phải nói rằng nhiều người Công Giáo VN tại SJ không được nói cho biết rõ lập trường vị GM của họ” và LM kết luận: “hiểu lầm và cắt nghĩa sai lạc là những động lực chính gây nên cuộc chống đối.”

Trước hết tôi sẽ cùng LM Thiệp ôn lại tất cả bốn văn kiện mà LM trưng dẫn: 31/5/84; 25/6/85; 19/10/85, và bản nhận định trên tờ The Valley Catholic tháng 10/86. Ước mong độc giả cũng có tất cả những văn kiện ấy bên cạnh để cùng nhau duyệt xét.

a. Văn kiện 31/5/84: ĐGM khước từ Giáo Xứ Thể Nhân vì lý do Giáo Xứ Thể Nhân không thỏa mãn nhu cầu của 3 nhóm người, nhưng trong Tân Mục Vụ thì vừa cung ứng nhu cầu mục vụ, vừa giúp đỡ thể hệ trẻ tham gia vào giáo xứ địa phương.

b. Văn kiện 25/6/85: ĐGM thiết lập Họ Đạo NVCTTĐ và “cứ mỗi 10 năm sẽ có một cuộc duyệt xét chính thức để quyết định Họ Đạo sẽ cần tồn tại cho đến bao lâu nữa”.

c. Văn kiện 19/10/85: ĐGM cho biết 18 tháng qua Ngài đã mở những cuộc tìm kiếm và đi đến kết luận lập Họ Đạo có tên là NVCTTĐ và ấn định LM Tịnh đi nghỉ hè tháng 7/86. Trong văn kiện này ĐGM vẫn còn “luôn luôn theo đuổi 2 mục đích: muốn cho VN duy trì truyền thống quý báu và cho tự do gia nhập giáo xứ địa phương”.

d. Bản nhận định trong The Valley Catholic, 10/86 có xác định lập trường của ĐGM, gọi “Catholic Mission” (Họ Đạo) là Quasi Parish (Bán Giáo Xứ) và có ghi cuối bản nhận định là “việc thiết lập giáo xứ thể nhân tuy không bị loại trừ nhưng không thể biết rõ bao giờ hoặc hứa hẹn lúc này” còn

lời của ĐGM trong lễ bố nhiệm Cha Dương tôi chẳng thấy gì nhiều ngoài vài lời khen tặng cộng đồng và niềm tin tất thắng.

Sau khi đã đọc 4 tài liệu mà LM Thiệp đề nghị, tôi vẫn thấy rõ 1 lập trường của GM SJ là “**không lập giáo xứ thể nhân lúc này và chưa biết khi nào**”. Và như vậy LM Thiệp đồng ý là không có hiểu lầm gì cả và cũng chẳng ai cắt nghĩa sai lạc về lập trường ấy. Đến đây mới là câu hỏi cần đặt ra. Tại sao không lập Giáo Xứ Thể Nhân như thỉnh nguyện của giáo dân? Câu trả lời là: “**Họ Đạo được trở nên Giáo Xứ Thể Nhân khi thuận tiện nếu các vấn đề mục vụ và tài chánh có thể được giải quyết**”. Theo bản nhận định trên The Valley Catholic 10/86, điều kiện tài chánh và sự đoàn kết là những đòi hỏi để lập GXTN. Nhưng những lý lẽ đưa ra không vững. Giáo Xứ Thể Nhân được lập cho sắc tộc **không** cần những điều kiện tiên quyết về tiền bạc và sự đoàn kết. Tại sao?

Tôi lấy trường hợp Giáo Xứ NVCTTĐ ở Port Arthur làm điển hình. Giáo Xứ được thiết lập với sắc lệnh ngày 3/3/77 có đầy đủ chữ ký của ĐGM và chương án của Tòa GM, đương khi ấy Cha Sở là LM Thái Sơn, Dòng Đồng Công, phải mượn nhà ở thuê, nhà thờ thì mượn ở Saint Mary Catholic Church và giáo dân lúc bấy giờ chỉ có 1 số bằng 1/4 tổng số giáo dân ở Port Arthur và Giáo xứ không có 1 ngân quỹ nào.

Trái lại, nhờ GXTN đã được thiết lập thì GX đã qui tụ được dân, dần dần tạo ra tài chánh và mua cơ sở. LM Thiệp nên hỏi lại LM Đại là Bề Trên của dòng Đồng Công lúc bấy giờ để tham khảo cho rõ: Nghĩa là những lý do viện dẫn để chưa hay không lập GXTN là không có căn bản vững vàng.

Giáo luật chỉ đưa ra 1 lý do duy nhất để xác định là GXTN **có lợi ích hay không**. ĐGM có quyền từ chối nếu chứng minh là không có lợi ích hoặc lợi bất cập hại vào lúc này. ĐGM nên bạch hóa những tệ hại của GXVN. CĐCGSJ rất ước ao được ĐGM

cho biết trong giáo phận SJ đã bao nhiêu người gửi thư kiến nghị **chống đối** GXTN, bao nhiêu LM VN nói rằng GXTN là 1 sự hại cho Đức Tin của người công giáo. Và xin ĐGM chứng minh là GXTN có hại cho tương lai giáo hội địa phương như thế nào? Đương khi ấy, kinh nghiệm của các GXTN, của các CĐ Công Giáo Âu Châu còn lại ở Hoa Kỳ đã chứng minh đây là những GX có nền đạo đức luân lý cao nhất (xem Building Christian Communities của Stephan B. Clark, xuất bản lần thứ 5 ngày 2/2/74 trong 44) hoặc nhận diện qua 15 GXVN trên toàn nước Mỹ đã đem lợi ích hiển nhiên cho người Công Giáo VN. Sau khi nhìn nhận những lợi ích ấy và ĐGM không thể chứng minh những tai hại của GXTN mà đã cố tình không thiết lập GX ấy cho người VN trong địa phận SJ thì ĐGM DuMaine đã không tôn trọng Giáo Luật 518.

Ta hãy tiến thêm bước nữa. Tại sao ĐGM không tôn trọng điều 518? Phải chăng không thích Cha Dương? Không thích ông Thiện? Chỉ ưa Phong trào Bảo Vệ Đức Tin? Nếu đây là lý do thì ĐGM quả là kỳ cục. GXTN được xét trên căn bản lợi ích cho các linh hồn không đặt trên tình cảm cá nhân. Và nếu không thể là lý do như vậy thì lý do gì?

Sau cùng ta cố gắng tìm hiểu tại sao ĐGM cố tình không tôn trọng giáo luật thì ta phải kết luận rằng ĐGM DuMaine **kỳ thị** nên đã không thi hành quyền lợi mà người Công Giáo VN đến SJ được quyền hưởng.

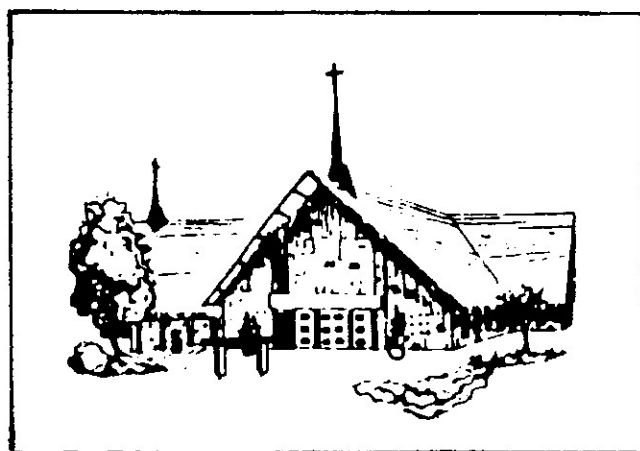
Đi thêm chút nữa trong việc tìm hiểu lý do tại sao kỳ thị thì ta thấy câu trả lời là ĐGM SJ muốn chủ trương **hội nhập**. Tinh thần hội nhập được nói rõ rệt trong văn thư 31/5/84, được nhắc đến trong văn thư 25/6/85 qua hạn kỳ 10 năm cứu xét, được ôn lại trong văn thư 19/10/85 trong câu "Quý vị và con cháu Quý vị... trọn vẹn gia nhập vào đời sống tại gia đình công giáo mới... trong địa phận SJ" và được xác nhận trong nhận định trên báo The Valley Catholic 10/86 rằng "GXTN không thể được hứa trong lúc này".

Trong những nghiên cứu tỉ mỉ trên ta phải đi đến kết luận rằng ĐGM DuMaine khi **không thiết lập GXTN cho người VN tỵ nạn lúc này thì là kỳ thị**. Sự kỳ thị phát xuất bởi tự ái, cố chấp và cũng bởi tinh thần đề cao hội nhập và ĐGM đã không chu toàn nhiệm vụ GM như đã được nói đến trong hiến chế Hội Thánh và Giáo Luật về Giáo Vụ. Lập luận như vậy không phải là "đổ lỗi cho ĐGM là muốn đồng

hóa người công giáo VN vào các giáo xứ Mỹ, là kỳ thị, là thiếu cởi mở và tình yêu hiền phụ phải có của một chủ chăn đối với đoàn chiên của Ngài" như Linh Mục Thiệp mà thực ĐGM DuMaine là người với đầu óc kỳ thị, thực dân, độc đoán.

Phỏng theo văn từ của Chúa Giêsu nói với người bất toại: "Đàng nào dễ nói hơn: tội anh được tha hay vác giường mà về" (Mathieu 9, 5) thì hỏi LM Thiệp 1 câu rằng: "Đàng nào dễ nói hơn: ĐGM vi phạm luật không thiết lập GXTN cho người VN hay ĐGM kỳ thị, thực dân, độc đoán"

Nói rằng ĐGM vi phạm luật đã không thiết lập GXTN cho người VN là nói theo kết quả tức là nhìn sự việc cụ thể hiện tại và cũng là nói theo lý trí. Lý trí hoặc hiểu giáo luật, nghiên cứu kinh thánh, khảo sát thần học, tìm kiếm nhân quyền, tra dồi truyền thống đã kết luận người Công Giáo VN ở SJ bị thiệt hại quyền lợi tôn giáo tâm linh của mình. Còn nói rằng ĐGM kỳ thị, thực dân, độc đoán là nói theo nguyên nhân từ xa và cũng là cách nói theo **tình cảm**. Tình cảm bén nhạy đã từng xúc động mãnh liệt trước những hành động dị thường và khó hiểu của một người tự xưng là "Đức Cha của anh em". Cho nên không có lý chứng nào, cảm tình chân thực nào "để kết luận rằng hiểu lầm và cắt nghĩa sai lạc là những động lực chính gây nên cuộc chống đối". Đây chỉ là do LM Thiệp tưởng tượng và giải thích để bênh đỡ cho ĐGM mà thôi. Các lối lập luận và viện dẫn lý chứng của LM Thiệp thật yếu và thật kém.



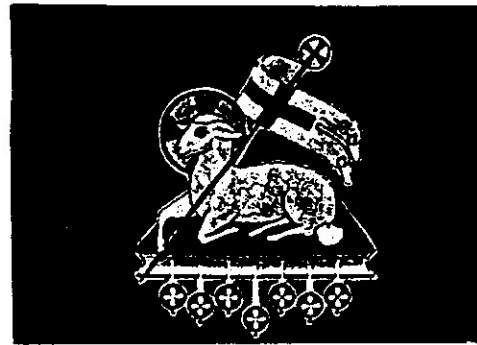
2. Về thỉnh nguyện của những người chống đối.

LM Thiệp đã giải thích “Thỉnh nguyện nghĩa là một điều yêu cầu hay một nguyện vọng thành văn trang trọng được đệ lên Bề Trên”. Nhưng nói đúng ra LM Thiệp quên rằng cuộc tranh đấu này đã khởi đi từ thỉnh nguyện xin GXTN ngày 2/6/84 trước cuộc tranh đấu không chỉ thu gọn vào việc gửi thỉnh nguyện, vì thỉnh nguyện không đồng nghĩa là tranh đấu và cuộc đấu tranh đã tiến lên theo nhiều hình thức khác nhau cũng rất công giáo mà tôi sẽ chứng minh sau. Ở đây, cần xác định với LM Thiệp trong lối lập luận sơ hốt và hồ đồ rằng cuộc chống đối có tính cách chính trị. **Thế nào là chính trị?** Nếu chính trị hiểu là nghệ thuật lãnh đạo thì ai là người lãnh đạo tôn giáo, lãnh đạo quần chúng, lãnh đạo xã hội mà không có chính trị? LM Thiệp cai quản dòng Đồng Công cũng phải biết nghệ thuật lãnh đạo nên cũng làm chính trị vậy. Nếu chính trị hiểu là những người làm việc cho công quyền hoặc đảng phái chính trị muốn có 1 địa vị trong chính giới thì sao mà sử dụng danh từ này trong cuộc tranh đấu của CĐCGSJ, vì họ đòi hỏi GXTN là 1 câu chuyện thuộc về tổ chức hành chánh của công giáo. LM Thiệp giải thích cuộc tranh đấu có tính cách chính trị vì có cung cách theo lối của người làm chính trị thì lối cắt nghĩa như thế rất hồ đồ, chẳng khác gì nói rằng Cha Dương có cung cách lần hạt theo kiểu Đồng Công, vậy Cha Dương là hệ phái Đồng Công. Anh Nguyễn Văn A nói tiếng Anh theo cung giọng Mỹ, vậy anh NVA là người gốc Mỹ. LM Thiệp nên lấy nghĩa chính trị được nói đến trong phần 2 chương 4 nói về “cộng đồng chính trị” ở trong Hiến Chế Giáo Hội trong thế giới ngày nay. Trong đó có câu: “Những ai có khả năng hoặc có thể có khả năng làm chính trị, một nghệ thuật khó khăn nhưng đồng thời rất cao cả, cần phải được chuẩn bị trước và họ phải hăng hái hoạt động và không màng tới tư lợi hay lợi lộc vật chất. Họ phải đem đời sống thanh liêm và sự khôn ngoan chống lại bất công và áp bức, chống độc tài và ngoan cố của 1 cá nhân hay 1 đảng phái chính trị. Họ phải đem lòng chân thành và chính trực, hơn nữa tình thương và lòng dũng cảm phải có trong hoạt động chính trị để tận tâm phục vụ ích lợi con người” (số 75).

Hội Thánh nhìn chính trị là “1 nghệ thuật khó khăn nhưng đồng thời rất cao cả” thì LM Thiệp đã có mặc cảm **xấu** đối với chính trị. Vì vậy quả quyết cuộc tranh đấu, biểu tình, xuất bản báo chí chống

GM là không phải đường lối công giáo thì sự quyết đáp ấy đã chứng tỏ vốn kiến thức của LM Thiệp về giáo sử quả hẹp hòi, cho nên sự nhận định thật lầm lạc. Tôi sẵn sàng chứng minh rằng trong lịch sử công giáo, giáo hội đã công nhận sự **tranh đấu** chính đáng, đã có những **biểu tình** hợp pháp và **in sách** chống đối các GM cũng được truyền đạt cho hậu thế cho tới đời chúng ta.

Tôi mời LM Thiệp đọc lại cuộc đời tranh đấu của Thánh Athanasiô để học hỏi kỹ thuật tranh đấu rất hợp pháp trong đạo Công Giáo.



Lịch sử khi viết về thánh Athanasiô đều tóm lược vào mấy chữ: Thánh nhân làm GM 46 năm mà có 5 lần bị lưu đày tổng cộng là 17 năm. Suốt cuộc đời Ngài chỉ là tranh đấu liên tục. Thánh nhân kêu gọi tất cả đạo hữu không được giao dịch với các GM theo bè rối Ariô, không được dự lễ với các GM này và rút lui ra khỏi nhà thờ bị bè rối Ariô chiếm giữ. Thánh Athanasiô đã có những lời khuyến khích tranh đấu như sau: “chớ gì Thiên Chúa an ủi anh em... Anh em ở ngoài nơi thờ phượng, nhưng đức tin ở trong anh em...”

“Anh em là người hạnh phúc, anh em ở trong giáo hội bằng đức tin, nắm giữ vững vàng nền tảng đức tin được trao đến anh em từ truyền thống tông đồ. Và nếu có ai ngạo mạn chủ tâm khuynh đảo đức tin ấy trong nhiều trường hợp thì họ đã thất bại. Họ là người đã tách mình ra khỏi giáo hội trong các xáo trộn ấy... Tuy dầu người Công Giáo trung thành với truyền thống chỉ còn lại 1 số nhỏ chẳng nữa thì họ vẫn là những người thuộc về giáo hội thực sự của đức tin Giêsu Kitô” (Selecta SS. Ecclesiae Patris, CAILLAU và GUILLOU, volume 32 trang 411, 412).

Đời Thánh Athanasiô cũng đã có **biểu tình**. Nhớ rằng vào năm 364 khi Valentiniano lên ngôi hoàng đế đã phong cho em làm vua bên đông. Vị vương này đi theo bè rối Ariô nên đã truy nã thánh Athanasiô, buộc Ngài phải chạy vào sa mạc sống kiếp lưu đày. Trong thời gian này dân chúng nổi lên ngày ngày tụ họp tại châu thành Alexandria phản đối vua Valens và yêu cầu vua phải phục chức cho Thánh Nhân. Công cuộc tranh đấu cũng có đàn áp, đổ máu, tù tội, nhưng cuối cùng vua Valens đã nhượng bộ và sau thánh nhân trở về Tòa Giám Mục với niềm hân hoan sung sướng tột cùng của con chiến và từ đó thánh nhân không bị quấy phá nữa (xem *The Church in The Christian Roman Empire* của J. R. PALANGNI, N.Y. 1953).

Nhân nói về **biểu tình** thì chính Chúa Giêsu cũng đã làm khi Ngài xử dụng dịp Lễ Vượt qua mà dân chúng tuôn đến nhà Nazaro để coi ông được vị tiên tri Nazareth làm cho sống lại như thế nào và Chúa đã chuẩn bị cho mình một con lừa, Ngài đã đến ngang qua Bethania là nơi Nazaro sinh sống và cuốn hút quần chúng theo Ngài. Quần chúng mọi người đi theo thành 1 đoàn biểu dương sức mạnh với ý nghĩa tuyên nhận Chúa là Thiên Chúa. Trẻ con cầm ngành lá vụn tuế và tung hô:

— Hosana! Chúc tụng Đấng nhân danh Chúa mà đến, vua Israel!

Và điều này đã làm cho chính quyền Do Thái run sợ. Họ đã cản ngăn Chúa đừng để trẻ la lối om sòm rung động thành phố và đền thờ thì Chúa đã trả lời:

— Nếu họ làm thinh thì những viên đá này sẽ la vang lên!

Chúa cũng đã kết thúc cuộc biểu tình bằng xua đuổi con buôn trong nhà thờ và cuộc gặp gỡ với những người Hy Lạp đến yết kiến Ngài với lời tuyên ngôn:

— Giờ đã đến, con Người được tôn vinh.... Lạy Cha, xin hãy tôn vinh danh Cha!

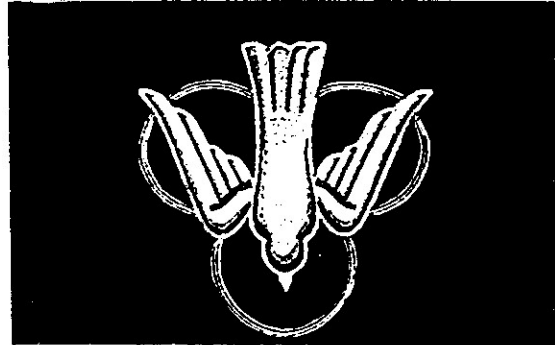
Và từ trời cao có một tiếng sấm mang theo sứ điệp:

— Ta đã tôn vinh danh Ta và Ta sẽ còn tôn vinh nữa (Gioan 11, 12 và Luca đoạn 19, câu 28 đến 48).

Cho nên ngày nay nếu có những đoàn thể chính trị, xã hội, lao động tổ chức biểu tình thì họ cũng chỉ học theo cung cách của Chúa mà thôi từ 2,000 năm xưa và ngày nay Giáo Hội vẫn còn tổ chức biểu tình dưới các hình thức rước kiệu. Khác nhau về nội dung nhưng không khác về hình thức, Đại Hội

Thánh Mẫu mà Dòng Đồng Công vẫn tổ chức hằng năm vào dịp Lễ Đức Mẹ Mông Triệu là tổ chức mang ý nghĩa mít tinh, biểu tình tức là đại lễ ngoài trời và cuộc Kiệu Kính Đức Mẹ. Không ai dám nói rằng đấy là cung cách chính trị.

Ngay từ đời Hội Thánh phôi thai đã có **tranh đấu** rồi chứ. Nếu LM Thiệp nhớ đến câu chuyện chống đối, xài xể nhau một cách sống sượng giữa Thánh Phaolô và Thánh Phêrô thì đấy là chống đối, là tranh đấu còn gì.



Chuyện là khi Thánh Phaolô rao giảng tin mừng cho dân ngoại thì có anh em Do Thái theo đạo công giáo chủ trương rằng phải vào quốc tịch Do Thái, tức chịu cắt bì, rồi mới có thể gia nhập Hội Thánh. Vụ tranh luận rất lớn lao ở Anthioquia đến nỗi Thánh Phaolô cùng Thánh Banabê đều phải ngưng việc truyền giáo mà trở về Jerusalem để thỉnh ý các thánh Tông đồ về vấn đề này. Thánh Phêrô đã triệu tập các Tông đồ khác làm thành 1 công đồng chung thứ nhất trong Hội Thánh. Và quyết nghị của công đồng là không buộc người ta phải vào Do Thái giáo trước khi vào đạo Công Giáo (xem Tông đồ công vụ chương 15). Và công đồng chính thức ủy nhiệm Juda và Sila đi giải thích cho anh em ở Anthioquia được hiểu rõ quyết định của công đồng.

Nhưng chẳng bao lâu sau khi công đồng Jerusalem thứ nhất, Thánh Phêrô có dịp xuống thăm viếng giáo đoàn Anthioquia thì Ngài vui vẻ đàm đạo ngồi ăn với dân ngoại, đến khi nhóm Do Thái đến thì Phêrô nể sợ, e hãi đã tách rời họ ra và theo gương ấy mọi người khác cũng làm như vậy. Hành động này đã phản lại quyết nghị của công đồng Jerusalem làm cho người dân ngoại nghĩ rằng giáo hữu thực của Chúa phải chịu cắt bì theo người Do Thái, còn nếu không chịu cắt bì thì họ chỉ là giáo hữu nửa vời. Đến lúc này Phaolô thấy sự nguy hiểm

có thể làm tan vỡ tất cả những lời giảng dạy của mình và đi ngược lại niềm tin vào Chúa Kitô, nên Thánh Phaolô đã chống đối Phêrô ngay trước mặt mọi người một cách không cần vị nể dù Phêrô là tông đồ trưởng. Nói theo ngôn ngữ nhà báo hiện tại ngày nay tức là Phaolô quạt Phêrô tơi bời hoa lá:

— Nếu ông, 1 người Do Thái, ông còn sống như người ngoại, chứ không như người Do Thái, làm sao ông lại thúc bách người ngoại sống như người Do Thái? (Xem thư Galata, chương 2 câu 11 đến 21).

Vậy mà sự chống đối đã cải thiện được Phêrô và Phêrô cũng không tự ái ra “vạ tuyệt thông” cho Phaolô vì đã chống đối mình. Tại sao? Vì Phêrô đã lỗi. Thánh Phaolô có viết: “Khi Phêrô đến Anthioquia, tôi đã cự lại ông ngay trước mặt vì ông thật có tội” (Galata 2, 11).

Công việc ở San Jose là ĐGM có lỗi thực sự chứ không phải là đổ lỗi cho ĐGM như LM Thiệp nguy biện. Do đó, Cộng Đồng Công Giáo San Jose có quyền chống đối, kể cả việc ra báo chí chống lại quyết nghị và giải thích cho công luận hiểu sự lỗi lầm của ĐGM.



Ngày xưa, Thánh Athanasio viết bao nhiêu sách vở để chống đối bè rối Ario. Mà bè rối Ario là ai? Là 90% hàng GM đương thời. Thánh Athanasio viết sách không chỉ chống Giám Mục đương thời đồng nghiệp mà chống luôn cả Giáo Hoàng Liberio khi vị này thuận theo bè rối Ario. Những sách mà Thánh Nhân đã viết để chống đối rất nhiều mà ta có thể liệt vào hai loại:

Loại tín lý: Discourses against the Arians. A Fourth Discourse, oration against the Pagans, Oration or The Incarnation of the Word, Two Books Against the Pagans, on the incarnation and against the Arians, Four Letters to Separion, letter to Epic-

tetus, letter to Adelphus, letter to Maximus the Philosopher, letter concerning the Decrees of the Nicene Council, letter on Teaching of Dionyrius the Alexandrian, on the Incarnation against Apollinarius, Sermo Major de Fide, Expositio Fidei, Athanasian Creed.

Loại hộ giáo: Apology against the Arians, Apology to Constantius, Apology for His Flight, History of the Arians, letter on the Synods of Rinini and Selencia, Encyclical letter to the Bishops, Encyclical letter to the Bishops of Egypt and Libya.

Đấy là chưa kể những sách mà đấng Thánh đã viết về tu đức cùng chú giải kinh thánh mà không liên quan đến việc đấu tranh. Vậy mà viết sách chống Giám Mục, chống Giáo Hoàng vẫn còn được làm thánh và làm thánh tiến sĩ hội thánh và là một Giáo phụ nổi bật của thời xưa. Ngày trước khi chưa có phương tiện ấn loát thì sách chép tay truyền nhau, ngày nay nhờ kỹ thuật cao, in báo phổ biến thì cũng thế thôi. Và thừa LM Thiệp, Thánh Athanasio viết sách chống Giám Mục chống Giáo Hoàng là đường lối công giáo đấy, chứ không phải đường lối chính trị. Hôm nay Cộng Đồng Công Giáo San Jose in báo chống Giám Mục San Jose cũng là đường lối Công Giáo và chắc chắn không phải là đường lối chính trị. Bởi vì Giám Mục San Jose đã lỗi thật. Chỉ có thể thôi!

Nhân tiện cũng muốn làm sáng nghĩa hai chữ “**thỉnh nguyện**”. Khi dùng hai chữ thỉnh nguyện đó là một lối văn vẻ, lịch sự, trang nhã. Đây không phải là một cuộc xin xỏ ân huệ. Giáo Xứ Thể Nhân không phải là 1 ân huệ đối với Cộng Đồng Công Giáo San Jose tùy thuộc Đức Giám Mục cho hay không cho. Giáo Xứ Thể Nhân là 1 quyền lợi mà Đức Giám Mục phải thực thi cho dân tị nạn, không thi hành luật không được, vì đấy là bốn phận hành chánh của ĐGM sở tại.

Vậy khi nói thỉnh nguyện thì cũng không khác gì mấy em bé đến nói với ba má chúng rằng:

— **Xin phép** ba má cho con đi học.

Giả thuyết rằng cha mẹ chúng lại hách xì xằng vô lối mà nói rằng:

— Chúng mày xin phép đi học thì tao có quyền không cho phép chúng mày đi học.

Nói như vậy có ổn không? Thừa không! Vì cha mẹ không có quyền cấm con cái mình đi học (trừ những trường hợp chúng đau ốm hay nguy hiểm

đọc đường), mà có bốn phận phải lo cho con cái đi học. Không thu xếp cho chúng đi học là cha mẹ lỗi bốn phận, còn việc đi học là **quyền lợi** của con cái.

Cho nên khi đưa thỉnh nguyện thì có nghĩa là thưa trình, loan báo, nhắc nhở như đứa bé xin phép cha mẹ đi học. Cộng Đồng Công Giáo San Jose có hai thỉnh nguyện trình lên Đức Giám Mục cũng ở trong ý nghĩa loan báo, nhắc nhở cho Đức Giám Mục thi hành luật nếu Ngài không thi hành thì có lỗi và vì lỗi ấy tai hại đến Cộng Đồng nên Cộng Đồng phải tranh đấu.

Bởi vậy Linh Mục Thiệp chớ nghĩ rằng họ đi quá xa khi nói thỉnh nguyện mà lại là tranh đấu. Thỉnh nguyện là khởi sự của 1 cuộc tranh đấu cho 1 ý nghĩa nào đó.



3. Về Thánh Lễ bổ nhiệm tại nhà thờ Thánh Maria Goretti.

Nhận định của Linh Mục Thiệp thật là sơ xài. Trong khi phê phán 1 công việc ta phải nhìn khía cạnh khách quan của sự việc trước, rồi sau đó nhìn tới khía cạnh chủ quan.

Khía cạnh **khách quan** ở đây là có cảnh sát dữ tợn, có chó dữ vây quanh cung thánh và cản ngăn những tín hữu muốn vào nhà thờ. Đây là hành động đàn áp thực sự. Đây là sự vi phạm quyền thiêng liêng của con người thực sự. Đây là 1 hành động có tính cách kỳ thị thực sự. Những người theo Cha Dương làm hiệu riêng cho Cảnh sát và được quyền vào nhà thờ cầu nguyện thờ phượng và khỏi bị khám xét. Những người không theo Cha Dương thì không có quyền vào nhà thờ nguyện cầu phụng sự thờ phượng.

Cũng khách quan mà nói, công luận hết sức phản nộ trước sự việc này. Một người ngoài cuộc như mục sư Trần Minh Hải, Chủ Tịch Hội Đồng Liên Tôn VN tại Hoa Thịnh Đốn có nói lên cảm nghĩ của mình, của người bình thường không ăn nhằm gì đến công việc ở San Jose mà phát biểu như sau:

“Ngày 16/8/1986 vị Giám Mục Địa phận Công Giáo Hoa Kỳ làm lễ tấn phong cho một LM Việt Nam đồng quan điểm với Ngài để chống lại nguyện vọng thích đáng và hàng giáo phẩm và giáo dân Việt Nam dưới sự bảo vệ an ninh của Cảnh Sát và chó dữ bao quanh bàn thờ, bất chấp sự phản đối của trên 2000 giáo dân Việt Nam. Việc làm trên chưa hề xảy ra trong lịch sử giáo hội, kể từ ngày Đức Chúa Giêsu khởi đầu thiên chức truyền giáo và ngay dưới triều đại của đế quốc La Mã nổi tiếng về sự đẹp đạo cũng không làm như vậy. Đồng thời hành động này làm thương tổn lương tâm của các Kitô hữu và của các đạo hữu khác.”

Trong tất cả mọi nghị luận đều phải dựa trên sự kiện (the facts) và sự kiện là ngày 16/8/86 có đàn áp, có kỳ thị, có vi phạm nhân quyền. Bây giờ sẽ hỏi ai là người gây nên nỗi đau khổ ấy?

Linh mục Thiệp trả lời rằng “Đức Cha DuMaine nói Ngài không hề yêu cầu nhóm Cảnh Sát để họ đàn áp dân chúng, cũng không xin họ tới bảo vệ Ngài và những người tham dự lễ bổ nhiệm. Chỉ vì biết có sự đe dọa đáng sợ nhắm vào những người đến dự lễ, Cảnh Sát đã quyết định tới bảo vệ dân chúng.”

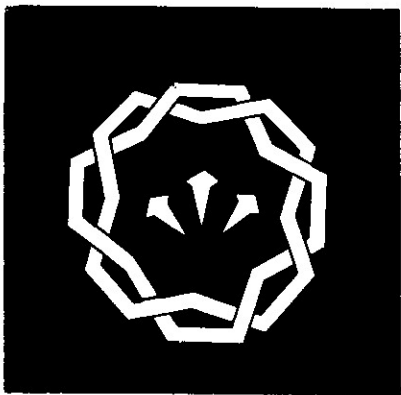
Trước hết hãy tin lời giải thích của ĐGM là trung thực, tức là “Ngài không hề yêu cầu”. Nhưng lời giải thích không cấm chúng ta hiểu rằng “Ngài không hề yêu cầu” nhưng Cha Sullivan, các nhân viên của Tòa GM, Linh mục Dương và các thân hữu của LM vẫn có thể yêu cầu Cảnh Sát và nếu theo nguyên tắc “tội qui vu trưởng” thì thấy vang dội lời Chúa Giêsu nói với ĐGM DuMaine rằng: “Chúng con sạch mà không sạch cả đâu”.

Mặt khác giả thuyết rằng tất cả mọi người liên hệ đã không ai yêu cầu Cảnh Sát tới, không ai thông báo cho Cảnh Sát biết thì làm sao Cảnh Sát biết có sự đe dọa đáng sợ nhắm vào người đi dự lễ. Để giải tỏa vấn nạn này, một “sứ giả” khôn ngoan sẽ yêu cầu Cảnh Sát làm một bản xác nhận về sự có mặt và hành động của họ ngày hôm đó và căn cứ theo đấy để biện luận cho ĐGM.

Và chẳng lẽ LM Thiệp không khôn ngoan như

vậy sao? Bởi thế chúng ta phải nghĩ rằng biết đâu LM Thiệp có đến gặp Cảnh Sát và Cảnh Sát đã cho lý chúng ngược lại, nên LM Thiệp đành giải thích xuông xê không tài liệu chứng minh.

Ngạn ngữ Latinh có câu: Quả quyết vô bằng thì cũng đồng nghĩa phủ quyết (*gratis affirmatur, gratis negatur*) nên Linh mục Thiệp giải thích sự kiện mà chỉ bằng vào một lời nói của ĐGM thì sự biện luận ấy yếu kém quá, làm cho người nghe theo dõi biến cố càng thêm thắc mắc để muốn tìm hiểu thêm.



Giả thuyết ĐGM không có trách nhiệm **trực tiếp** (yêu cầu nhóm Cảnh Sát để họ đàn áp dân chúng) thì ĐGM có trách nhiệm **gián tiếp** là không cản ngăn sự đàn áp đó. Vì bằng này lý do:

Khi đến hậu cung nhà thờ Maria Goretti, ĐGM đã nghe thấy tiếng ồn ào từ đằng xa, tiếng ồn ào náo động đến nỗi dù Ngài có ngồi trong xe cửa kín mít, chạy máy lạnh cũng không thể không nghe được. Ngài cũng trông thấy hàng rào Cảnh Sát ngăn chặn dân chúng ở ngoài không cho họ vào nhà thờ. Cũng đã trông thấy những con chó dữ đứng bên cạnh Cảnh Sát trong thế sẵn sàng vồ con mồi và cắn cổ địch thù nếu được lệnh của chủ. Biết vậy mà ĐGM vẫn để mặc cho sự việc xảy ra tức là ĐGM đã thuận tình cho sự việc ấy.

Trong nghi lễ có Cảnh Sát đứng trước mặt Ngài, có chó chạy quanh và chính Ngài còn nhắc đến sự kiện này trong cảm nghĩ từ ngày lễ: “Trong nghi lễ tối nay, tôi đã ghi nhận chỉ có một người vượt qua hàng rào thâm sấu (the sad barrier) giữa lòng nhà thờ và cung thánh. Đó là một em bé. Tôi dùng em như là một dấu hiệu của an vui, của hy vọng, cho anh chị em và cho tôi và cho cuộc gặp gỡ tương lai của chúng ta” (The Valley Catholic, 10/86). Hàng rào thâm sấu đó là hàng rào Cảnh Sát chứ còn gì nữa?

Thông thường Cảnh Sát khi nghe có đe dọa an ninh cho ai thì tìm đến và hỏi cho biết câu chuyện và nếu cần bảo vệ thì sẽ giúp đỡ và nếu đương sự nói không cần thì họ sẽ ra về. Kể viết bài này một lần kia đang ngồi trong phòng thì có hai Cảnh Sát đến tay để sẵn vào bao súng, gõ cửa thật mạnh, thật vội vã. Tôi mở cửa ra lòng ái ngại:

— Có gì thưa các ông?

-- Chúng tôi được tin cho biết có một cậu con trai cầm súng đi chung quanh nhà này. Chúng tôi đến để xem ông có ra sao không?

Tôi đứng ngăn người ra cố gắng tìm tòi trong trí óc xem có ai lai vãng trong nhà tôi không và trả lời:

— Tôi không thấy có ai đến đây lai vãng hoặc gõ cửa nhà tôi.

Rồi tôi mời họ đi rảo quanh khu vườn và hỏi tử mỉ:

— Quý ông được tin đã bao lâu rồi?

— Chỉ năm đến mười phút thôi.

— Có lẽ có một ngộ nhận nào đó, tôi nói, tôi không thấy nguy hiểm, xin cảm ơn quý ông.

Hai người Cảnh Sát bắt tay tôi và dặn dò:

— Nếu có gì khả nghi hãy liên lạc với chúng tôi ngay.

Câu chuyện hai người Cảnh Sát đến vì có tin một cậu trai cầm súng đi quanh nhà tôi đã làm tôi thắc mắc đến cả tháng trời cho đến một ngày kia tôi phát giác ra rằng một thằng nhỏ hàng xóm có cây súng bắn chim bằng plastic chạy đến nhà tôi tìm mấy chú chim núp sau rặng cây quanh nhà.

Thí dụ nhỏ này để giải thích rằng ĐGM khi biết có Cảnh Sát và chó dữ và nếu ĐGM không muốn họ ở lại trong nhà thờ trong khu thánh đường thì chắc chắn họ sẽ ra đi. Còn ở đây ĐGM biết và đã bằng lòng cho họ làm như vậy tức là đồng tình trong hành động của họ. Mà hành động ấy thì chính LM Thiệp đã biết. “Theo sự quả quyết của Ngài, Đức Cha DuMaine nói Ngài không hề yêu cầu nhóm Cảnh Sát để **họ đàn áp dân chúng**, tức là ĐGM đã công nhận có **sự đàn áp thật sự** mà Ngài không gọi Cảnh Sát tới mà thôi.

Chúng ta có thể chủ trương rằng ĐGM không là nguyên nhân trực tiếp của sự đàn áp nhưng Ngài là nguyên nhân gián tiếp của sự đàn áp này. Quả quyết này còn được chứng minh khi nhiều người trông thấy Đức Cha về mặt mẫn nguyện nhìn hai người bị Cảnh Sát bắt giữ trong xe.

Vậy “nói rằng Đức Cha DuMaine đã dùng lực lượng Cảnh Sát dữ tợn, gồm cả chó, để đàn áp trên

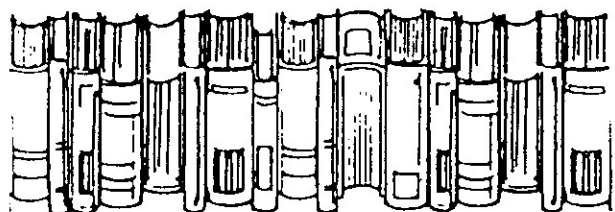
2000 người dân lành thì đầu phải là “hoàn toàn sai lầm”, thừa LM Thiệp.

Đây là một lập luận đúng cả về phương diện suy luận của khoa luận lý học và cả trên phương diện thần học luân lý nữa.

Trong khoa thần học luân lý vẫn chia ra phạm tội chất thể, và phạm tội mô thức, phạm tội trực tiếp và phạm tội gián tiếp, phạm tội minh nhiên và phạm tội mặc nhiên. Cho nên câu quyết đoán của Cha Thiệp: “Hoàn toàn sai lầm nếu nói rằng Đức Cha DuMaine đã dùng lực lượng Cảnh Sát, chó dữ để đàn áp trên 2000 người dân lành” thực sự là một câu nói thiếu căn bản luân lý thần học mà một Linh Mục Bề Trên một Chi Dòng không thể vấp phạm.

Nói như vậy để chúng tỏ cho LM Thiệp thấy rằng lý luận của Ngài trên giấy tờ đã không vững. Còn thực tế những gì đã xảy ra trước mắt hàng ngàn giáo dân lại là vấn đề khác. Giáo dân không muốn bắt bẻ LM Thiệp ở xa San Jose cả ngàn dặm, không có dịp mắt thấy tai nghe quang cảnh buổi lễ, và nhiệm vụ là chỉ về đây xem lại đồng hồ sơ cũ và nhắc lại lời giải thích của Đức Cha về vụ chó và cảnh sát.

Nếu LM Thiệp hiện diện trong buổi lễ và chỉ cần có một chút ít kinh nghiệm về chiến tranh ở Việt Nam thì cũng phải công nhận rằng đó là một **cuộc hành quân Cảnh Sát** mà Đức Cha DuMaine là người chỉ huy. Nhà thờ Maria Goretti có 3 ngõ vào. Cảnh Sát canh gác rất nghiêm nhặt cửa hông nhà thờ ngay từ giây phút đầu. Các giáo dân ủng hộ Tòa Giám Mục xếp hàng tiến vào nhà thờ, mỗi người ra dấu hiệu riêng bằng cách khoanh tay trước ngực thì Cảnh Sát không khám xét, cho vào luôn, và khi khoảng 150 người này vào hết nhà thờ thì các Cảnh Sát hiện đang rải rác trong sân nhà thờ phút chốc tập trung làm thành một hàng rào phía cửa hông và



chỉ một phút sau đó một chiếc xe chở Đức Cha và Cha Dương vọt chạy vào giữa hàng rào Cảnh Sát và đậu ở phía cửa hậu nhà thờ. Cuộc hành quân Cảnh Sát để Đức Cha và Cha Dương vào địa điểm hành lễ nhích nhàng, ăn khóp và chớp nhoáng như vậy mà LM Thiệp cãi giùm Đức Cha là Ngài không biết. Nhưng thực đã có Chúa biết. Chúa biết rằng Đức Cha nói không đúng và Cha Thiệp đã không biết mà lại cố tình bênh vực cho điều mình không biết.

Tuy nhiên, Tòa Giám Mục đã có một lỗi lầm rất lớn là tưởng rằng với bản tường trình này, LM Thiệp sẽ giúp Tòa Giám Mục thoát khỏi cơn khủng hoảng. Thực sự, bản tường trình này cả hình thức lẫn nội dung chẳng những không bồi nhọ được chính nghĩa của giáo dân trong hai thỉnh nguyện mà trái lại đã gây tai hại cho uy tín Tòa Giám Mục vì LM Thiệp đã phải công nhận rằng Ngài bị Tòa Giám Mục cho làm “Sứ giả ... giả” và vì “Sứ giả giả” lại thiếu kinh nghiệm nên thay vì biện hộ cho Tòa Giám Mục, Ngài lại vô tình buộc tội Tòa Giám Mục.

Chúng ta hãy nghe lời chạy tội và buộc tội của LM Thiệp: “Chúng tôi hy vọng và tin rằng trong tương lai, một sự bảo vệ của Cảnh Sát như vậy **sẽ không còn lập lại** trong thời gian cử hành nghi thức tôn giáo cũng như bên trong khu vực nhà thờ”. Rõ rệt sự “hy vọng” và “tin rằng” của LM Thiệp làm hại Tòa Giám Mục vô kể. Nếu giả như trong tương lai, Đức Giám Mục bị hăm dọa và sự nguy hiểm hầu chắc sẽ xảy ra thì mọi giáo dân chứ không phải chỉ mình Đức Cha **phải** và **nên** yêu cầu cả trăm, cả ngàn Cảnh Sát hoặc chó dữ để bảo vệ tính mạng cho Ngài, chứ làm sao LM Thiệp lại dám “hy vọng và tin rằng” sự bảo vệ này “sẽ không còn lập lại”? Chỉ trong trường hợp ĐGM la hoảng vô lý để bồi nhọ tinh thần bất bạo động của giáo dân như đã xảy ra trong buổi lễ nhận chức của Cha Dương thì Cảnh Sát và chó dữ mới không nên lập lại nữa.

Dù sao thì chính sự “hy vọng và tin rằng” trên kia của LM Thiệp đã trở thành lời **nhận tội gián tiếp** của Tòa Giám Mục và giáo dân chắc cũng chẳng hẹp hòi gì để không cứu xét sự thề hứa của kẻ vấp phạm là kể từ này về sau, họ xin “chừa” không dám tái phạm để đem Cảnh Sát và chó vào nhà thờ nữa. Và nếu giáo dân chấp nhận sự hứa hẹn của “luật sư” Thiệp thì người viết bài này cũng tạm ngưng truyện “Cảnh Sát chống mộng và chó chạy quanh bàn đọc” của Đức Cha DuMaine ở chỗ này.

(Còn tiếp)

TIN TỨC

VỀ CÁC THÁNH LỄ VIỆT NAM CUỐI TUẦN QUA

NHÀ THỜ ST. LUCY

(Campbell)

Khoảng 500 giáo dân Việt Nam đã có mặt tại hội trường của Thánh Đường St. Lucy số 2350 Winchester Blvd., Campbell để tham dự thánh lễ như thường lệ vào lúc 9 giờ sáng ngày chúa nhật 7/12.

Phóng viên của Đài Truyền Hình đã có mặt từ sáng sớm để chuẩn bị cho việc thu hình những quang cảnh mà theo tin đồn là Tòa Giám Mục sẽ tìm đủ mọi cách để hủy thánh lễ tại nhà thờ này.

LM Bose, Chính Xứ nhà thờ St. Lucy đã tiến cùng với LM chủ lễ Đỗ Văn Đĩnh ra trước bàn thờ và bắt đầu đọc một văn bản kêu gọi mọi người phải chấp nhận những người Tòa Giám Mục chỉ định vào chức vụ Đại Diện Cộng Đồng, LM Đỗ Văn Đĩnh lãnh phần thông dịch.

Và kết quả sau khi danh sách những người chỉ định bởi Tòa Giám Mục được đọc lên, giáo dân đã phản đối quyết định vô lý của Tòa Giám Mục bằng cách hát liên tục bài “Mẹ ơi đoái thương xem nước Việt Nam”. Thánh lễ đã bị hủy bỏ và mọi người đã ra về trong trật tự bình an.



NHÀ THỜ MOST HOLY TRINITY

(San Jose)

Thánh lễ Việt Nam lúc 3 giờ chiều chúa nhật 7/12 tại nhà thờ Most Holy Trinity số 2040 Nassau Drive, San Jose đã bị hủy bỏ sau khi LM Sandersfeld, chính xứ của nhà thờ này kêu gọi theo lệnh Tòa Giám Mục về những người được chỉ định vào những chức vụ đại diện để đi xin tiền và đã bị toàn thể giáo dân phản đối qua bài hát “Mẹ ơi đoái thương xem nước Việt Nam”.

Cảnh sát San Jose sau đó đã được tăng cường để gìn giữ an ninh trật tự và giáo dân đã rời khỏi khu vực thánh đường trong sự buồn bã.

NHÀ THỜ OUR LADY OF PEACE

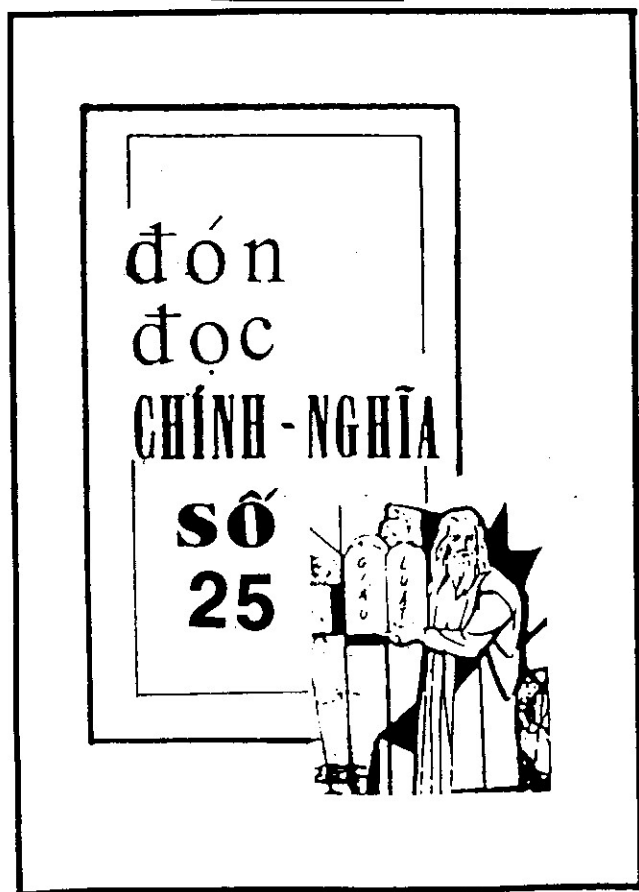
(Santa Clara)

Hơn 1200 giáo dân Việt Nam đã đổ về Santa Clara để tham dự thánh lễ bằng tiếng Việt tại Nhà Thờ Our Lady of Peace số 2800 Mission College Boulevard, Santa Clara lúc 6 giờ 30 chiều thứ bảy 6/12.

Nhiều giới quan sát tại San Jose ghi nhận với sự đố vỡ của phiên họp hòa giải ngày 5/12 do sự cố tình của LM Sullivan cũng như theo những nguồn tin xuất phát từ Tòa Giám Mục là GM DuMaine dự định sẽ hủy bỏ tất cả các thánh lễ Việt Nam tại địa phận San Jose nếu giáo dân Việt Nam không chịu nhận những người xa lạ của Họ Đạo do LM Lưu Đình Dương đề cử vào các chức vụ Đại Diện để đi xin tiền.

Nhưng với thái độ cương quyết và sự khôn ngoan của LM Chính Xứ Sweeny không muốn nhìn thấy những rắc rối trong nhà thờ Nữ Vương Hòa Bình nên Ngài đã không đồng ý để cho những người do LM Lưu Đình Dương và Tòa Giám Mục chỉ định lên xin tiền và các giỏ tiền được đặt trước cung thánh, giáo dân được hoàn toàn tự do lên bỏ tiền. Kết quả có 56 người bỏ tiền trong tổng số hơn 1200 người tham dự thánh lễ.

Kết quả này đã minh chứng cho Tòa Giám Mục thấy rằng đa số giáo dân vẫn hưởng ứng lời kêu gọi của Ban Chấp Hành và UBBVCLHB ngưng đóng góp tiền cho đến khi hai thỉnh nguyện được Tòa Giám Mục chấp thuận. Thánh Lễ đã kết thúc lúc 7 giờ 37 trong trật tự và an lành.



TIN SAN JOSE

CUỘC HỌP HÒA GIẢI

ĐỐ VỠ

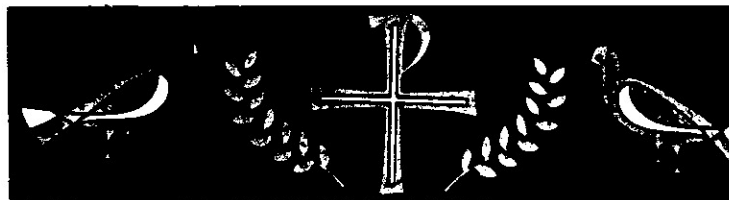
Cuộc họp Hòa Giải giữa Tòa Giám Mục San Jose và Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo như đã được dự trù trong phiên họp khai thông ngày thứ sáu 28 tháng 11 đã được khai mạc đúng 1 giờ trưa ngày 5 tháng 12 vừa qua tại Tòa Giám Mục số 7600 St. Joseph Ave., Los Altos, CA.

Đại diện Họ Đạo NVCTTĐ có ông Trần Công Thiện, Chủ Tịch Ban Chấp Hành và Tiến Sĩ Trần An Bài, Đại Diện Tòa Giám Mục là Linh Mục Terrence Sullivan, Tổng Quản Địa Phận và Linh Mục Eugene Boyle, Phát ngôn viên của Tòa Giám Mục.

Cuộc họp đã đi đến giây phút căng thẳng khi LM Sullivan đưa ra những điều kiện vô lý và không thể thi hành được và coi đó là những điều kiện mà Họ Đạo NVCTTĐ phải có và hội đủ để được nâng lên hàng Giáo Xứ và những điều kiện không tương đố không hề được minh định trong Bộ Tân Giáo Luật mà chỉ do sáng kiến cá nhân có tính cách địa phương của Tòa Giám Mục.

Cuộc họp đã đổ vỡ lúc 3 giờ 14 khi LM Sullivan đã dùng những lời lẽ khiếm nhã để lên án hai vị Đại Diện của Họ Đạo NVCTTĐ.

Cuộc họp đã chấm dứt lúc 3 giờ 15 chiều trong không khí căng thẳng không một lời hứa hẹn dự trù về thời gian và nơi chốn cho một phiên họp Hòa Giải kế tiếp.



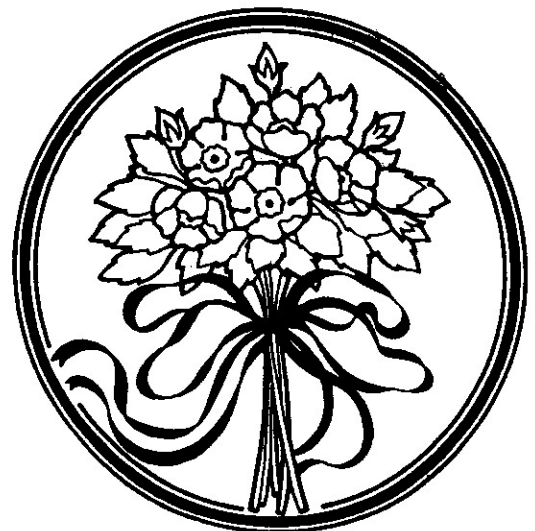
HIỂU LÂM

Hai chữ “hiểu lầm” là nguyên do chính gây ra những bi hài kịch trong lịch sử nhân loại. Cha mẹ trừng phạt con cái, con cái phản đối cha mẹ, vợ chồng đay nghiến nhau, tình nhân giận hờn nhau, bạn bè tuyệt giao nhau ... tất cả chỉ là sự hiểu lầm. Sự hiểu lầm được các soạn giả khai thác dựng lên những vở tuồng sống động, đem trình diễn lên sân khấu, làm người theo dõi phải cười lăn cười lộn.

Sau gần 5 tháng kể từ khi cuộc tranh đấu của giáo dân Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo bắt đầu, Đức Cha DuMaine đã tuyên bố trước công luận, truyền hình cũng như báo chí rằng Giáo dân Việt Nam hiểu lầm Ngài. Linh mục Barnabas Nguyễn Đức Thiệp, người được Đức Cha DuMaine mời về nhận định tình hình, sau hơn một tháng nghiên cứu văn kiện của mọi phía (?), Ngài cũng dậm chân tại chỗ và lập lại những luận điệu cũ rích của Tòa Giám Mục dựa một cách chính yếu vào lá thư của Đức Cha gửi cho các Linh Mục Việt Nam thuộc Giáo phận San Jose đề ngày 31 tháng 5, 1984, Giáo dân đã hiểu lầm lập trường của Đức Cha, nên họ mới chống đối Ngài. Lời lập luận này không có gì mới mẻ. Vì trước đây hai năm đã được Linh Mục Dương dùng để đệ trình lên Đức Cha. Lời kết luận của bản tường trình nghe rất đúng, “Giáo dân hiểu lầm Đức Cha nên họ mới chống đối Ngài.” Nhưng tôi vẫn cảm thấy nó sai. Sai ở phần giả thiết vì khi đọc lá thư đề ngày 31 tháng 5, 1984 của Đức Cha, Giáo dân không thể hiểu lầm chính sách đồng hóa của Đức Cha được. Bởi vì bất cứ một người nào bắt đầu tập viết hoặc cũng thuộc nằm lòng “mục đích người viết là viết cho người đọc hiểu.” Nếu người viết, “chỉ viết cho người viết hiểu”, thì tuyệt đối không nên viết để tránh gây ra sự hiểu lầm nơi người đọc và tiết kiệm được một số thời giờ để làm một chuyện khác có ích lợi hơn. Đức Cha là người khoa bảng về mặt truyền thông, cho nên không thể

nào viết một lá thư để người đọc hiểu lầm những lời Ngài muốn viết. Đức Cha đậu tiến sĩ về truyền thông từ một viện đại học danh tiếng nhất nhì thế giới, Harvard University, thì quả thật họ không thể nào tin được. Giả thiết đã sai, thì không một định lý nào có thể chứng minh nó đúng được. Nói một cách khác lý do Tòa Giám Mục, và tất cả những người ủng hộ, kể cả Linh Mục Thiệp cũng không thể nào tìm ra được những sự kiện chính đáng để đổ tội cho “Thần Hiểu Lầm”, là bởi vì không có sự hiểu lầm trong chính sách đồng hóa của Đức Cha.

Giáo dân Họ Đạo không lạ gì khi thấy những người anh em ủng hộ Đức Cha hơn hờ khai thác triệt để bản tường trình “Kết luận đúng, giả thiết sai”, một bản tường trình mà bất cứ người nào trên thế giới biết chữ cũng không quên đề ngày, tháng, nơi viết, và chữ ký của người viết. Hồi tưởng lại lời của cô Anne Kline, một giáo chức trường St. Joseph, đã nói về Đức Cha DuMaine trên báo San Jose Mercury News ngày thứ bảy 25 tháng 5, 1986 “Đức Giám Mục là một nhà quân chủ độc tài chuyên chế”. Và tôi cũng không quên lời nói của



Euléprosia “Chế độ độc tài luôn để những đầu óc nguy hiểm”. Những gì Đức Cha đã đối xử bất công với kẻ dưới, những người có đầy thiện chí trong công việc thực sự phục vụ Giáo dân nhưng đã đi ngược lại chính sách đồng hóa của Ngài. Hai ngàn chữ ký của Giáo dân, Ngài đã không đoái hoài, nhưng chỉ vài tiếng tung hô “cúi lạy Đức Cha”, “chúng con tuyệt đối vâng phục Đức Cha” thì Ngài lại tin. Hành động ủng hộ kia đã thúc bách Đức Cha cho sinh ra những giáo đoàn này, phong trào kia, cộng đồng nọ ... để ủng hộ lập trường của Ngài. Lịch sử của thực dân đã cho thấy, các nhà độc tài luôn tiêu diệt những người có chí khí và các đầu óc sáng suốt, mà họ cảm thấy là những chướng ngại vật cho chính sách độc tài phi lý của họ. Mặt khác, họ nuôi những con người có tinh thần bạc nhược, chỉ biết vâng vâng, dạ dạ, khoái thực dân, thờ ngoại quốc ..., vong bản về mọi mặt. Chỉ có những đầu óc Ngụy mới không thật sự không hiểu chính sách đồng hóa rõ rệt trên giấy trắng mực đen của Đức Cha Pierre DuMaine, Giám Mục San Jose, viết trong lá thư gửi các Linh Mục Việt Nam ngày 31, tháng 5, 1984.

LÊ HẰNG

San Jose, ngày 10 tháng 12, 86

DANH SÁCH AN NHÂN ỦNG HỘ CHÍNH NGHĨA

Bà cụ Kỳ Thanh	\$ 20.00
Bà cụ Mỹ	\$ 5.00
Ấn danh (Milpitas)	\$ 40.00
Nguyễn Quách Lan Anh (Santa Clara) ..	\$ 25.00
Nguyễn Hữu Chương	\$ 20.00
Minh Thư	\$ 50.00
Bỏ chung 7.12.86	\$632.50
Ông Cố Luận	\$ 20.00
Bỏ chung 12.12.86	\$313.25
Đồng Khổng	\$ 20.00

thơ

☆☆

Trên Đường

Tranh Đấu

*Bởi từ bão tố bất an,
Gió xua xú khí hung tàn về ta,
Trên đường tranh đấu bao la,
Mãi còn độc ác nhạt nhòa mưa rơi !*

★

*Dù còn ám hại luồng hơi,
Dù chưa ngớt tạnh sương trời bất công,
Trong tim ta vẫn rực hồng,
Niềm vui hy vọng hùng đông huy hoàng !*

★

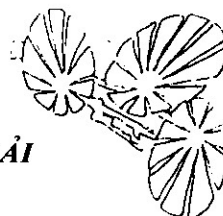
*Trên đường tranh đấu hiên ngang,
Ta mang khí thế Việt Nam hào hùng !
Bước chân ta mãi không ngừng,
Cờ vàng ba sọc đỏ từng bước chân !*

★

*Trên đường tranh đấu gian truân,
Noi gương Chân Phước Tiền Nhân rạng ngời !
Ngày mai nắng đẹp ngàn khơi,
Cờ ta rợp khắp quê người tung bay !*

★

THIỆN HẢI



GÓP Ý VỀ
“BẢN TƯỜNG TRÌNH
VẤN TẮT
CỦA
CHA THIỆP”



Tuần trước tôi có dịp đọc “Bản Tường Trình Vấn Tắt Của Cha Thiệp”. Tôi phải thú thực là tôi chưa bao giờ đọc một văn kiện quan trọng nào mà lại có nhiều sơ hở và khuyết điểm như bản tường trình này của Cha Thiệp. Tôi xin trình bày sau đây.

A. MỘT VĂN KIỆN VÔ NGHĨA VÌ LẠC ĐỀ.

Khi Cha Thiệp mới đến San Jose, các báo Mỹ cũng như Việt Nam đều đăng tin là Cha về đây để làm “trung gian hòa giải”. Chính Cha Thiệp cũng tự nhận như vậy. Cha tuyên bố với báo Dân Tộc (ĐT số 241, trang 5), “Lúc này tôi đang làm sứ mạng trung gian hòa giải...” Vậy trung gian hòa giải là gì, nếu không phải là đứng giữa để giàn xếp hai bên. Nhưng theo “Bản Tường Trình Vấn Tắt của Cha Thiệp”, ta không thấy Cha đứng giữa mà thấy Cha hoàn toàn đứng về phía ĐGM. Cha làm việc cho ĐGM và theo ý muốn của ĐGM.

Việc ĐGM từ chối chấp thuận hai thỉnh nguyện của giáo dân là nguyên nhân gây ra vụ tranh chấp. Thế nhưng những điểm nêu ra trong bản tường trình của vị làm trung gian hòa giải vụ tranh chấp này lại không có gì liên quan đến hai thỉnh nguyện này. Vì vậy bản tường trình này vô nghĩa vì nó bị lạc đề.

B. LỜI NÓI KHÔNG ĐI ĐÔI VỚI VIỆC LÀM.

Trong thời kỳ Cha Thiệp ở San Jose để làm công việc trung gian hòa giải, tuần báo Dân Tộc đã được tiếp xúc với Cha nhiều nhất. Vậy tôi xin trích trong báo Dân Tộc để dẫn chứng.

1. Dân Tộc số 240, trang 4, đã viết, “*Người ta thấy rõ ĐGM Du Maine đã có thiện chí hòa giải khi Ngài gặp Đức Khâm Sứ để thỉnh thị ý kiến và chấp thuận việc bổ nhiệm Cha Thiệp vào vai trò trung gian hòa giải*”.

Đây là thiện chí hòa giải của ĐGM, khi các vị đại diện Tòa Giám Mục tuyên bố với báo San Jose Mercury News, số ra ngày 4-11-86 là, “*Đức Giám Mục Du Maine đã thực sự tuyên bố quyết định của Ngài rồi, không cần đếm xỉa gì đến nội dung của bản tường trình cuối cùng của Cha Nguyễn (Thiệp)*”? Câu tuyên bố này thật là thô bạo, vì như thế chẳng hóa ra bản tường trình của Cha Thiệp đối với ĐGM chỉ là một tờ giấy lộn hay sao? Nhưng lại buồn cười là bây giờ chính Tòa Giám Mục lại công bố bản tường trình **vấn tắt** đó và phe Cha Dương khai thác nó triệt để. Như thế có mâu thuẫn không?

2. Dân Tộc số 240, trang 2, viết, “*Theo Cha Thiệp vì điều kiện tiên quyết để giải quyết vấn đề khủng hoảng là cả hai phía đều phải có sẵn thiện chí hòa giải và biết tương nhượng, nếu cần.*”

ĐGM “tương nhượng” ở chỗ nào? Cha Thiệp đã làm gì để yêu cầu ĐGM “tương nhượng”? Ta chỉ thấy là trong bản tường trình Cha Thiệp ép buộc giáo dân chống đối phải hoàn toàn theo ý ĐGM. Như thế thì gọi là “tương nhượng”, là “hòa giải” sao được?

3. Dân Tộc số 241, trang 5, viết, “*Cha Thiệp giải thích một cách thận trọng hai chữ ‘hòa giải’ có nghĩa là làm cho tình hình căng thẳng hiện tại của hai phía lắng dịu đi chứ không phải ‘hòa giải’ là phải ở về bên này, lên án phía bên kia.*”

Cha Thiệp nói thế, nhưng cha có làm như thế đâu Cha lên án, đã nói xấu giáo dân ở Trung Tâm (Tín Hữu số 3). Thay vì làm “lắng dịu tình hình căng thẳng” thì Cha đã làm cho tình hình càng thêm căng thẳng. Thêm vào đó, Tòa Giám Mục lại khiêu khích bằng cách cử người phe Cha Dương đi thu tiền ở nhà thờ trong các lễ chúa nhật, gây ra xô xát. Tòa Giám Mục biết rõ như thế nhưng vẫn cố tình. Lắng dịu ở chỗ nào? Tương nhượng ở chỗ nào?

4. Dân Tộc số 241, trang 5, viết, “Cha Thiệp cho biết Cha cũng đã gặp một số các Linh Mục Việt Nam tại San Jose như các Cha Thu, Cha Chính, Cha Dương. Theo Cha Thiệp, ĐGM DuMaine cũng rất muốn biết **nguyện vọng thực sự** của Cộng đồng giáo dân VN tại San Jose...” Cha Thiệp nói tiếp, “Đức Cha yêu cầu tôi gặp gỡ đại diện của tất cả mọi khuynh hướng giáo dân, càng nhiều càng tốt, rồi cho Ngài biết các con chiên VN của Ngài muốn gì.”

Mục tiêu ĐGM đặt ra cho Cha Thiệp thật rõ rệt và hợp lý. Nhưng tuyệt nhiên trong bản tường trình, Cha Thiệp không hề đề cập đến những điều này. Tại sao thế? ĐGM và giáo dân muốn biết ý kiến của các Linh Mục Việt Nam và nguyện vọng thực sự của Cộng đồng Giáo dân VN tại San Jose. Tại sao Cha Thiệp không công bố ra? Những điểm chính yếu, quan trọng đến thế mà sao lại có thể thiếu sót trong bản tường trình được? Một bản tường trình như thế liệu còn giá trị gì không?

C. VẤN ĐỀ CHA DƯƠNG

Còn vấn đề Cha Dương thì sao? Việc bổ nhiệm Cha Dương làm chủ chiên và việc ĐGM từ chối xét đơn của các Hội Đoàn giáo dân liên hệ đến việc bổ nhiệm Cha Dương đã châm ngòi cho sự bùng nổ của cuộc tranh chấp. Chắc chắn Cha Thiệp đã hỏi ý kiến giáo dân và các Cha Việt Nam về Cha Dương. Cha Thiệp đã nghe gì và đã đề nghị những gì để hòa giải về vấn đề này? Tại sao Cha Thiệp lại có thể hoàn toàn bỏ qua, không đưa ra một ý kiến nào cả về thỉnh nguyện thứ hai này. Một vấn đề then chốt như vậy mà cố tình bỏ qua thì ta phải tự hỏi bản tường trình của Cha Thiệp có giá trị gì không?

D. MỤC ĐÍCH VÀ KẾT QUẢ.

Khi mới đến San Jose để thi hành sứ mạng “cao cả”, Cha Thiệp đã tuyên bố mục đích của Ngài là làm “trung gian hòa giải”. Nếu ta đem so sánh mục đích đó với kết quả của cuộc làm “trung gian hòa giải” mà Cha đã đưa ra trong “Bản Tường Trình Vấn Tất” của Cha, thì không ai là không thấy cái ngớ ngẩn và vô lý của nó, vì nó không ăn khớp với nhau. Rõ ràng là “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”. Thế mà “Bản Tường Trình” lại được công bố một cách long trọng, được phe Cha Dương tán tụng như là một thành công rực rỡ. Thật là một điều kỳ quái. Nó sỉ nhục sự thông minh của bất cứ ai còn có được một chút khả năng để suy luận.

E. KẾT LUẬN

Tất cả những điều tôi đã viết ở trên tự nó đã là kết luận rồi. Nếu cần nhắc lại thì tôi xin kết luận là “**BẢN TƯỜNG TRÌNH VẤN TẤT CỦA LINH MỤC BANABÊ M. THIỆP, CMC, VỀ CUỘC TRANH CHẤP HỌ ĐẠO VIỆT NAM TẠI SAN JOSE**” không có giá trị gì cả. Nó không xứng đáng với công việc “trung gian hòa giải” của một vị mệnh danh là “Sứ giả Hòa Bình”.

Monterey ngày 8-12-1986

ĐỖ VĂN HIẾN

chuyện phiếm:

Y HỌC THƯỜNG THỨC



BỆNH PHẾT LÁC

Còn gọi là bệnh khoác lác hoặc ba hoa chích chòe.
Là một bệnh di truyền, dây truyền và xảo trá.

Đặc tính di truyền. Do cha ông hoặc mẹ bà từ 12 đời truyền lại. Từ đời cố tổ tổ đến đời cố tổ, từ cố tổ sang đời tổ, xuống đời cố, truyền sang kỵ, từ kỵ sang cụ, từ cụ xuống ông bà, ông bà sang bố mẹ, bố mẹ sang con, con xuống cháu, cháu xuống chắt và chắt xuống chít. Bệnh phết lác cứ dây dưa và lan tràn như thế, khó lòng mà dứt nọc được. Thật là vô phúc cho tông chi họ hàng những kẻ mắc bệnh này.

Muốn trị tuyệt nọc giống di truyền này thì cũng phải uống thuốc theo phương pháp di truyền ngược: Căn ba mươi ba cái hoa mào gà ở rừng già Phi châu, với ba mươi ba con chim chích chòe và 282 triệu tấn dầu cặn. Chưng cách thủy đúng 3 ngày 3 đêm. Đầu tiên cho những đứa chít trong giòng tộc, mỗi đứa uống hai muống cà phê, sau đó tới các cháu, 4 muống mỗi đứa, các con 8 muống, bố mẹ 16 muống, ông bà 32 muống, cụ 64 muống, kỵ 128 muống ... cứ như thế mà lũy thừa lên. Khi nào cố tổ tổ uống hết, thì đặc tính di truyền của căn bệnh sẽ bị tan rã đi. Và như vậy, cố tổ tổ sẽ khỏi bệnh trước, 3 năm sau thì cố tổ sẽ khỏi, 3 năm nữa tổ sẽ khỏi ... cứ như thế thì 36 năm sau những đứa chít trong gia tộc bệnh nhân sẽ được lành mạnh.

Nguyên tắc giây truyền. Những người mắc bệnh này mang giòng máu phô trương bừa, bởi vậy họ

thường liên kết với nhau để cùng biểu dương lực lượng. Họ hàng nhà Lu Vong là giòng tộc chính để kết nạp đồng bọn. Hiện nay có tất cả 5 giòng họ đã cùng nhau mắc bệnh theo phương pháp giây truyền này là: Lu Vong, Đức Teo, Ráo Rân, Tín Hín và Cán Cuộc. Họ lại rêu rao là sẽ thâu thập thêm vài giòng tộc nữa. Chúng thường phao tin rằng trong 5 giòng tộc mắc bệnh có tới vài ngàn người. Nhưng thực ra bọn này chỉ có hơn 150 người thôi.

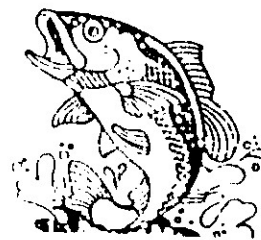
Giòng họ Lu Vong đã được uống mấy ngàn viên thuốc Bất phụ Dương, bởi vậy giòng họ này đang sống chơi vui, vất vương đó đây, khó mà hện ngày tái ngộ được.

Còn các giòng tộc khác thì không cần thuốc thang gì cả, tự nó sẽ có ngày bị huỷ diệt, vì con bệnh nào cũng đòi làm trưởng tộc. Hơn thế nữa, các con bệnh trong những chi tộc phụ này đã bị giòng tộc Lu Vong cho uống thuốc Công dã tràng, Bia đỡ đạn, Hoa tâm gửi, chửi thuê đánh mướn ... thành thử, không sớm thì muộn các chi tộc phụ này sẽ tiêu tan theo mây khói.

Tính chất xảo trá: Do những vi trùng xảo ngôn, xảo thủ, xảo tử và xảo đá gây nên.

A. **Xảo ngôn.** Lưỡi của con bệnh rộng và mềm dẻo nên chứa đầy vi trùng xảo ngôn. Vi trùng này

hành hạ con bệnh liên tục, bừa bãi, không theo thứ tự trên dưới lớp lang, giờ giấc gì cả, lúc nào cũng oang oang, phóng đại tô màu. Con bệnh thường vâng lời bề ngoài, nhưng trong bụng lại mong hồng ít lợi lộc chức tước, để nở mày nở mặt với vợ con. Trong giòng máu vâng lời ấy lại có nhiều vi trùng luồn cúi cong lưng. Bên cạnh lưỡi của con bệnh lại có một cái mướu “đầu môi chóp lưỡi”. Mướu này giúp con bệnh dễ dàng lừa gạt. Khi bị các bác sĩ đồng thanh cho uống mấy ngàn viên thuốc Bất Phục Dương thì con bệnh lại nói là đã đưa các bác sĩ vào tròng, vào bẫy của con bệnh. Khi đem chó săn và quân lính tới để đánh dân, thì nói là tự họ tới để giữ an ninh trật tự. Lúc nào cũng bô bô là đông đảo, có vài mạng thì lại hô hoán là đại diện cho toàn người trong vùng Muốn diệt vi trùng xảo ngôn thì phải cắt lưỡi của bệnh nhân đi và thế vào lưỡi của con vẹt xanh.



B. Xảo Thủ. Vi trùng này sinh nở ở óc của con bệnh. Chúng giúp con bệnh nghĩ ra nhiều mưu kế. Lập nhiều “hội đồng”, “phong trào”, “nụctrưng” để đánh lộn con đen, làm cho thiên hạ tưởng mình có nhiều người thật. Những con bệnh lại hay tổ chức các lễ lạy để phô trương lực lượng thì lại bảo là lễ hòa giải, lễ tưởng niệm. Con bệnh lại mưu lợi bằng cách bán băng nhựa đã cắt xén, thêm bột và sửa đổi, nhưng tác giả của cuốn băng lại muốn giữ bản quyền, bởi vậy các bác sĩ đã tìm thấy ở những con bệnh này có giòng máu Bất Tín. Vi trùng xảo thủ lại lập lòe đem nón cối ra chụp mũ cho những vị ân nhân của mình, vì những con bệnh này có nhiều đặc tính bất trung, bất nghĩa, bất mãn và bất chính. Muốn loại bỏ vi trùng xảo thủ chỉ có cách là đem nạo óc của con bệnh theo phương pháp cách nhật. Tức là một ngày nạo, một ngày đem óc ra phơi, liên tiếp như vậy trong 9 tháng 10 ngày, ắt vi trùng xảo thủ sẽ không thể nảy nở được nữa.

C. Xảo Từ. Tim, óc và tay của con bệnh chứa rất nhiều vi trùng xảo từ. Chúng hướng dẫn con bệnh viết bừa bãi trên những tờ lá cải. Chúng lại giúp đỡ con bệnh viết rất nhiều thơ từ, gởi đi đó đây để bêu rêu, đặt điều cho những người trong vùng, nhưng khổ thay vi trùng xảo từ này lại không giúp con bệnh để ký tên trong những bức thư đó, quên luôn cả việc đề địa chỉ trong lá thơ nữa. Kể cả tờ lá cải cũng “vô danh tiểu tốt” và phải nhờ vả vào cái “box”, đúng là những con vi trùng chơi với vấ vương.

Có hai con bệnh “vô phước” ở quân Quít dùng những từ ngữ tăng bốc trong tờ lá cải thì lại nói là đại diện cho một số giáo dân. Nhà thương chứa được 9 đũa mắc bệnh thì lại nói là 49 đũa. Hai trăm mạng đồng lòng cho vị mũ đỏ đi “tàu bay giấy” thì lại khoe khoang là 500 mạng. Nhận định 9 trang dài thì lại sửa đổi, chọn lọc, cắt xén và thêm bớt thành bản “nhận định vắn tắt”. Hiện nay chưa bác sĩ nào đã có phương pháp thích ứng để diệt trừ vi trùng xảo từ cả. Bởi vậy người ta vẫn áp dụng phương pháp cổ xưa là không cung cấp chất dinh dưỡng cho vi trùng nữa. Bởi vậy con bệnh nam phải nhịn ăn nhịn uống 7 ngày 7 đêm, con bệnh nữ thì 9 ngày 9 đêm, chắc chắn rằng vi trùng xảo từ sẽ bị chết đói để sớm về thế giới bên kia.

D. Xảo Đả. Giòng máu bất hòa, bất lương và bất hảo đã sinh nở ra vi trùng Xảo Đả. Con bệnh vừa “ăn cướp vừa la làng”. Kết nạp với nhau đi phá rối rồi lại để tội cho người khác. Chửi bới thiên hạ rồi lại nói rằng đã bị chửi bới. Hăm he người ngay lành thì lại la làng rằng mình bị đe dọa. Con bệnh đã từng đem “bưởi bới” vào nơi tôn nghiêm để hành hung người hiền lành. Sau đó lại đả thương những người chân chính và được bệnh viện Cầu Lưu chữa trị cho, thế mà vẫn khăng khăng từ chối ~~lạ~~ bị mắc bệnh. Bác sĩ Pô-Lít đã khám phá ra hai loại thuốc để ngăn ngừa vi trùng Xảo Đả là: thuốc uống Còng Sắt và thuốc chích Dùi Cui. Sau khi đã dùng hai loại thuốc này thì con bệnh phải chịu khó điều trị tại bệnh viện “Tủ Ổ” khoảng ba tháng, thì bệnh sẽ khỏi hẳn.

Nói tóm lại, bệnh Phét Lác rất phức tạp do nhiều vi trùng gây nên. Ngoài những điều tổng quát chúng tôi trình bày ở trên. Nhiều con bệnh ngoại lệ lại còn phải điều trị theo phương pháp đặc biệt. Nên đi khám tại các bác sĩ chuyên môn về bệnh này, thì mới mong tránh được cơn hiểm nghèo.

Bác Sĩ LAI CĂNG CUỘI CÙN
Thường trú tại bệnh viện HO HEN

RAO VẶT RAO VẶT

- Dư một số giỏ xin tiền, nhượng lại với giá rẻ. L/L Ba nhóm Dương gian.
- Sắp về hưu, muốn nhượng lại 3 cửa tiệm: Phong Trào, Lục Lượng và Hội Đồng. Thư về Lữ Vô Dụng
- Cần một thùng rác để chứa các kháng thư ăm ớ. Thư về Ông Tổng Thư Ký VÕ KHỦNG HOẢNG.
- Trong thời gian gần đây, có một số chuột hay lúc nhúc trong buồng áo Nhà Thờ trước giờ lễ. Cần mua một ít bẫy. L/L Đoàn Lén Lút.
- Sinh viên mới ra trường được ngoài hai tháng. Có chứng chỉ đi xin tiền. Cần việc làm cuối tuần để có đủ khả năng tài chánh nuôi bố đang thất nghiệp. L/L/ Nhị Thập Tam Quái Hội.
- Cần một vị có đỉnh cao trí tuệ loài người để chuyên viết kháng thư. L/L Võ Tào Lao.
- Dư một cuốn sách Đức Dục, để lại với giá phải chăng. Giá đặc biệt cho thông dịch viên không thành thật.
- Cần trên 4,000 thông dịch viên để thông dịch từ tiếng Mỹ sang tiếng Việt trong các Thánh Lễ. L/L Dân Thiểu Số.
- Lớp thông dịch... còn dư một chỗ, ưu tiên cho các đại chủng sinh không chân chính. Ghi tên tại trung tâm dịch Hạch Bất Tín.
- Lớp chụp ảnh cấp tốc. Bảo đảm sau khi tốt nghiệp sẽ giới thiệu chụp hình tại các Nhà Thờ, dưới sự đùm bọc của Cha Sở tại. L/L Hội viên hội nhiếp ảnh UCSC.

CÁC GIÁO DÂN

TIẾP TỤC NGUNG ĐÓNG TIỀN

CHO ĐẾN KHI HAI THỈNH NGUYỆN ĐƯỢC

TÒA GIÁM MỤC CHẤP THUẬN

THỜI KỶ VONG QUỐC

(Trích trong Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU của Tôn Thất Thiệt)

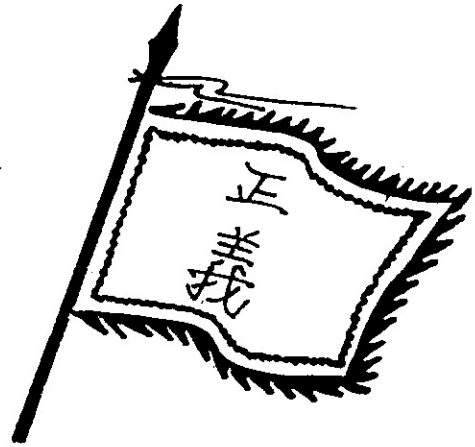
LTS: Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU do sử gia Tôn Thất Thiệt biên soạn và được nhà xuất bản Gió Độc ấn hành năm 3050. Đây là câu chuyện dã sử viết về một vương quốc xa xưa vào cuối thế kỷ thứ 20. Mọi chi tiết trong câu chuyện đều hoàn toàn có tính cách tưởng tượng. Tất cả mọi sự trùng hợp về địa danh, nhân vật và tình tiết đều không nằm trong ý muốn của tác giả.

(Tiếp theo kỳ trước)

THỜI KỶ THƯƠNG THUYẾT: HỘI NGHỊ TAN VỠ.

Ngày 5 tháng 12 năm Bình Dần 1986, vào khoảng giờ Ngọ, không khí tại Doanh Tuấn Giáo đột nhiên sôi động. Một số nghĩa quân và dân chúng của Bang Phòng Thủ Chân Lý và Thái Bình bỏ dở những công việc thường nhật, kéo về tập họp tại Doanh phủ để chuẩn bị cho cuộc tử võ đã được giao ước giữa Tể tướng Xú Uế Vân và hai thủ lĩnh của họ sẽ diễn ra vào buổi chiều. Việc tập họp đông đảo này có hai mục đích: thứ nhất để yểm trợ tinh thần của Bạc Trang Hán tử và Giáo học Thiên Trang trong sứ mạng khó khăn trước mắt, thứ hai ngăn ngừa những biến chuyển bất ngờ có thể xảy ra vì nghĩa quân của Chân Lý Thái Bình đã nhận được những lời đe dọa liên quan đến hai thủ lĩnh của Doanh Tuấn Giáo.

Cuộc hội ngộ giữa Triều đình và nhóm chống đối vào buổi chiều hôm ấy thật là quan trọng vì không khí căng thẳng đã kéo dài suốt cả tuần lễ. Khởi đầu là việc hủy bỏ buổi tế tự tại Đền thờ Nhất Thế Tam Vị vào ngày 30 tháng 11 kéo theo những tin tức liên quan đến việc chấm dứt tất cả các buổi tế tự bằng ngôn ngữ Hoài Quốc trong khắp lãnh thổ Hồ Sinh. Triều đình Thạch Đổ Ma viện dẫn lý do an ninh trong các buổi tế tự nên đã chuẩn bị cho phổ biến yết thị cảnh cáo phe Chân Lý Thái Bình nếu họ vẫn tiếp tục chống lại những người đã được Triều đình cất cử đi thu thuế Đền thờ. Dân chúng của Doanh Tuấn Giáo hy vọng cuộc hội ngộ giữa Tể tướng Xú Uế Vân, Bạc Trang Hán tử và Giáo học Thiên Trang



sẽ mang lại một giải pháp ổn định tình hình đang căng thẳng, đồng thời khai thông những bế tắc liên quan đến hai thỉnh nguyện của Doanh Tuấn Giáo.

Hai thủ lĩnh của Doanh Tuấn Giáo được đoàn nghĩa quân đông đảo của Chân Lý Thái Bình hộ tống đến trường Quốc Tử Giám Sanh Phá Trạch ở Trấn Vu Sơn để gặp Tể tướng Xú Uế Vân. Cuộc hội ngộ hôm ấy đặc biệt có sự hiện diện của Phó Tể tướng kiêm Công Bộ Thượng Thư Ấu Gàn Bộ, một người có khuynh hướng ôn hòa của Triều đình Thạch Đổ Ma. Trong suốt cuộc giao đấu, Phó Tể tướng Ấu Gàn Bộ chỉ đứng ngoài quan sát, chốc chốc lại cúi xuống ghi chép những thế đánh của cả hai phe. Tể tướng Xú Uế Vân vẫn áp dụng lối đánh cổ hữu bằng những thủ pháp ào ạt dồn dập ngay từ lúc đầu. Khi hai thủ lĩnh Chân Lý Thái Bình chưa kịp chấm dứt bài quyền ra mắt, Tể tướng Xú Uế Vân đã lẹ làng rút một mảnh giấy màu trắng giấu bên trong những trang sách của tịch Chánh Đạo đang cầm trên tay, cuộn tròn lại như mũi phi tiêu và phóng thẳng vào đối thủ. Ông hờn hờ ra mặt, tin tưởng rằng thế phóng ám khí đầu tiên sẽ gây thương tích cho Bạc Trang Hán tử và Giáo học Thiên Trang. Ngạc nhiên tột cùng vì lối phóng phi tiêu kỳ dị của viên Đệ nhất võ quan của Triều đình, hai hảo hán của Doanh Tuấn Giáo không ai bảo ai đều vận khinh công thượng đẳng sẵn có, tung người lên cao, bốn bàn tay phối hợp đẩy ra một luồng kinh lực chầm bót vận tốc mũi phi tiêu giấy đang bay vút đến họ. Bạc Trang Hán tử dáng người nhỏ thó, sở trường



về những thế đánh uyển chuyển, vội giở ngay thế “Phi Yến” né người sang một bên, hai tay giăng rộng như chim én đang bay lượn, đồng thời dùng mười ngón chân kẹp chặt mũi phi tiêu của Tể tướng Xú Uế Vân. Bạc Trang Hán Tử cảm thấy bàn chân của mình lạnh lạnh như chạm phải nước. Ông vội nhìn xuống thì thấy lòng bàn chân loang lổ những vết màu đen như mực. Lấy làm kỳ lạ, ông mở banh mũi phi tiêu giấy thì bắt gặp mảnh giấy quen thuộc: tờ số phúc trình vắn tắt của Chương môn Nguyên Thúc Điệp. Phía cuối tờ số có điểm khác biệt là lần này có thêm dấu triện chưa ráo mực của vị Chương môn. Lúc bấy giờ cả hai cao thủ của Chân Lý Thái Bình mới vỡ lẽ là Triều đình muốn mình chứng cho họ thấy tờ số của Nguyên Thúc Điệp là số thật, không phải văn từ giả mạo. Tuy nhiên cả hai người của Doanh Tuấn Giáo đều ôm bụng cười thầm về đấu pháp ấu trĩ kể trên: tờ số được phổ biến đã hơn tuần lễ mà đến giờ đó mực dấu triện vẫn chưa khô.

Tể tướng Xú Uế Vân thấy lối phóng phi tiêu bị hóa giải nhanh chóng liền chuyển cuộc đấu sang vấn đề Thể Nhân Trấn. Hai chân ông lúc ấy đứng xoạc rộng, hai tay giăng ra như cản đường trong thế “Thái Sơn Ngăn Lộ”, ý nói việc thỉnh nguyện Thể Nhân Trấn của người Hoài Quốc đã gặp phiền đá to như núi. Đồng thời ông rút vội phán quan bút đang

cài ở ngực áo vẽ nguêch ngoạc bức họa một Đền thờ đang được xây cất trên một khu đất rộng. Nhìn bức họa, hai cao thủ của Chân Lý Thái Bình ước tính thời giá của Đền thờ cộng với đất đai sẽ lên đến ít nhất hai triệu quan. Cả Bạc Trang Hán tử và Giáo học Thiên Trang lấy làm tức giận, bê hai tảng đá gần đó đưa lên khỏi đầu trong thế “Đội Đá Vá Trời” như oán trách Triều đình đã đòi hỏi ở dân chúng Hoài Quốc một điều không tưởng.

Cuộc ủ võ hầu như kết thúc vào lúc đó vì hai cao thủ của Doanh Tuấn Giáo không còn cảm thấy hy vọng gì ở Triều đình. Trước khi rời khỏi đấu tràng, Tể tướng Xú Uế Vân còn ráng tung ra hai thế võ quen thuộc: một có tên là “Phản Kháng Quyền”, lên án những bài viết trong tịch Chánh Đạo thiếu thiện chí, và thế thứ nhì là “Đe Dọa Pháp” cảnh cáo những người chống đối sẽ gặp biện pháp mạnh nếu tiếp tục có xáo trộn tại các buổi tế tự. Bạc Trang Hán Tử và Giáo học Thiên Trang chán nản, phóng nhanh khỏi tràng đấu, đầu óc đầy những hình ảnh và kế hoạch phải làm cho những ngày kế tiếp.



THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: NHẤT TRÍ TRONG HÀNH ĐỘNG

Tin tức về sự tan vỡ của cuộc hội ngộ giữa Tể tướng Xú Uế Vân và hai thủ lĩnh Chân Lý Thái Bình lan rộng nhanh chóng đến mọi người dân ở

Hồ Sinh. Triều đình ngăm ra chỉ thị cho các Tổng trấn người bản xứ hỗ trợ kế hoạch đưa người của Lộ Dung đi thu thuế tại các Đền thờ. Tham Mưu Bộ của Lộ Dung gấp rút tập hợp thủ hạ của ba tổ chức thuộc quyền chuẩn bị đối đầu với nhóm Chân Lý Thái Bình. Đạo Quân Tử Thủ Đức Tin Thiên Giáo do Khuyển Ngôn Đầu đà làm Tổng khâu, Hoài Quốc Nhân Dân Thiên Giáo Hội do Trang Bất Lương làm Hội chủ và Đạo quân Bình Công Cán Thiên Giáo Hoài Quốc do Trang Bạch Thổ làm Chủ đạo họp suốt đêm 5 tháng 12 năm Bình Dân 1986 và suốt ngày hôm sau để cắt đặt và duyệt xét tình hình. Họ tiên liệu những phản ứng mạnh mẽ của Doanh Tuấn Giáo sẽ đổ lên đầu họ một khi Triều đình cương quyết thi hành kế hoạch thu thuế đã dự trù.

Trong khi đó, tại sảnh đường của Doanh Tuấn Giáo đêm mùng 5 tháng 12 cũng không kém phần sôi động. Nỗi tuyệt vọng vì cuộc tranh đấu đi vào bế tắc cộng thêm thái độ cứng rắn của Triều đình sẽ áp dụng biện pháp hủy bỏ các buổi tế tự khiến toàn thể dân chúng uất ức tột cùng. Họ cương quyết dốc toàn lực chống lại những áp bức vô lối của Triều đình và thái độ ngang ngạnh của Lộ Dung và thủ hạ của ông ta. Tuy nhiên có một điểm may mắn cho họ là tại Đền thờ Nữ Vương Thái Bình ở Trấn Ánh Dương đêm mùng 6 tháng 12, buổi tế tự vẫn được diễn ra êm thấm vì viên Tổng trấn người bản xứ đã khôn ngoan cho áp dụng biện pháp đặt giỏ thuế trước chánh điện để dân chúng tự động lên đóng góp. Thất bại tại Đền thờ Nữ Vương Thái Bình khiến Tham Mưu Bộ của Lộ Dung tức giận. Chúng liền chỉnh đốn hàng ngũ và ra sức thực hiện cho bằng được công tác đã được giao phó vào ngày hôm sau.

Trấn Cẩm Báo, ải địa đầu của Doanh Tuấn Giáo, nơi chứng kiến những cuộc biến động kể từ ngày lập Trấn thêm một lần nữa ghi dấu sự rạn nứt khó hàn gắn giữa Triều đình và người Hoài Quốc. Một bên vì thể diện của những người đang nắm giữ quyền hành, một bên vì những thỉnh nguyện chính đáng cần phải thực hiện, cả hai đều bước đến lần ranh cuối cùng. Tờ mờ sáng ngày mùng 7 tháng 12 năm Bình Dân 1986, lực lượng hai bên tràn ngập hội đường của Đền thờ Sanh Lưu Xinh của Trấn Cẩm Báo. Quân Cảnh Bị cũng được điều động đến sân tiền đường thật đông sẵn sàng đối phó với những cuộc xung đột giữa hai phe. Nhóm Chân Lý Thái



Bình người đông như rạ đứng chật phía cuối hội đường trong khi thủ hạ của Lộ Dung đứng rải rác phía trên gần bàn tế. Những thủ hạ của Lộ Dung có tên trong danh sách thu thuế bề ngoài tỏ vẻ lảng xãng nhưng trong bụng phụng phỡn lo sợ không biết tai ương sẽ ập xuống lúc nào.

Tổng trấn Bồ Xịch của Trấn Cẩm Báo xuất hiện cùng với Phó Tổng trấn Đậu Lưu sáng hôm ấy khiến những người của Chân Lý Thái Bình đoán biết việc gì sẽ xảy ra. Sau khi Phó Tổng Trấn Đậu Lưu tuyên đọc bản thông tư của Tể tướng Xú Uế Vân, trong đó vừa kêu gọi dân chúng giữ thái độ bình tĩnh trong các buổi tế, vừa đe dọa sẽ hủy bỏ các buổi tế bằng ngôn ngữ Hoài Quốc nếu những người chống đối vẫn tiếp tục bất tuân lệnh của Triều đình. Không khí trong hội đường trở nên căng thẳng khi Tổng trấn Bồ Xịch bắt đầu tuyên bố. Ông tái xác nhận lệnh bổ nhiệm người thu thuế của Tể tướng Xú Uế Vân và cương quyết cử những người ấy làm công tác đã được giao phó. Có tiếng xì xào từ phía cuối hội đường, dân chúng bắt đầu chuẩn bị. Khi danh tánh năm người của Lộ Dung vừa được xướng lên xong, Hỏa Tâm Đại Hiệp Trương Võ Huỳnh lúc bấy giờ đang đứng ở phía trên và Bang chủ Tráng Niên Bang Ngươn Trấn Cương đồng nhất loạt dùng thuật “Sát Nhĩ Truyền Thanh” hét thật to, tẩy chay

quyết định của Bồ Xịch. Lập tức không khí trong hội đường ồn ào như vỡ chợ. Tiếng la hét chống đối, tiếng chửi bới xen lẫn tiếng ghé xô đẩy, tiếng chân người bước vội kéo nhau ra ngoài tạo nên khung cảnh thật hỗn loạn. Bọn Cảnh Bị đang túc trực tại các cửa hội đường liền kéo vào ứng trực. Tổng trấn Bồ Xịch chỉ đợi có thế, ông tuyên bố hủy bỏ buổi tế tự và đuổi dân chúng Hoài Quốc về nhà. Toàn thể nhóm Chân Lý Thái Bình lúc bấy giờ cất cao giọng, hát bài kêu cầu Nữ Vương của Thiên Giáo cứu vớt họ khỏi sự khốn khó. Tiếng hát thật cao và to như thách thức, như quyết tâm chống lại những sự áp bức vô lối của Triều đình. Tuy nhiên âm hưởng của bài hát hôm ấy cũng chứa một điều gì u uất, than vãn cho thân phận lạc loài của một dân tộc bất hạnh.

Chiều ngày mồng 7 tháng 12 năm Bình Dân 1986, buổi tế tại Đền thờ Nhất Thế Tam Vị ở Trấn Bắc Hồ Sinh cũng chỉ như một giọt nước đổ vào một ly nước đã tràn. Buổi tế tự đáng lý phải được hủy bỏ ngày từ lúc lực lượng hai bên kéo đến Đền thờ vì mọi người đã tiên đoán kết quả sẽ diễn ra như thế nào. Tổng trấn Tích Hầu Bao cũng có cùng một đường lối như Tổng trấn Bồ Xịch của Cẩm Báo, quyết tâm thực hiện kế hoạch cử người Lộ Dung đi thu thuế. Cũng thông tư của Tể tướng Xú Uế Vân, cũng sự chỉ định thủ hạ Lộ Dung, cũng chống đối, la hét, cũng ồn ào, náo loạn và cuối cùng Đền thờ trở nên bãi chiến. Việc đụng độ giữa hai phe lần đầu tiên mang cường độ ác liệt khi những người của Lộ Dung bất chấp lệnh cấm cản của Tể tướng Xú Uế Vân mang những máy thu ảnh vào Đền thờ để thu hình những người của Chân Lý Thái Bình. Việc làm này đã bị những người chống đối phản ứng quyết liệt và một vài cuộc đụng độ xảy ra. Tham Muu Bộ của Lộ Dung thấy khí thế ồ ạt của Doanh Tuấn Giáo liền ra lệnh cho thủ hạ rút lui về hướng cửa hông của Đền thờ. Tuy nhiên, một vài tên thủ hạ ngông cuồng đã dạn dốt tấn công người của Chân Lý Thái Bình ở khoảng đất trống nơi tập trung các chiến mã. Lập tức các cao thủ của Chân Lý Thái Bình tung hết chưởng lực càn quét bọn người đang ủng hộ Triều đình. Đấu tràng trở nên sôi động, không khí cực kỳ căng thẳng. Thủ hạ của Lộ Dung cố gắng giải vây cho đồng bọn, đồng thời diu những tên bị thương nặng ra khỏi đấu tràng. Tiếng la hét, chửi bới vang động khắp nơi. Bọn Cảnh Bị lại được



sai đến để tái lập trật tự. Thủ hạ của Lộ Dung mặc dầu một số bị nội thương vẫn hở ra mặt vì thấy phe chống đối lọt vào kế hoạch của Triều đình. Trong khi đó những người của Doanh Tuấn Giáo càng oán trách những người đang nắm giữ quyền bính đã cố tình dồn họ vào chân tường không lối thoát.

Ngày hôm sau tờ Hồ Sinh Thủy Ngân Công Báo chính thức loan tin quyết định cấm cử hành các buổi tế tự cho người Hoài Quốc trên toàn lãnh thổ Hồ Sinh. Dân chúng ở Doanh Tuấn Giáo đã biết trước kết quả đó và họ bắt buộc phải chấp nhận quyết định vì họ chỉ là những thân dân nhỏ bé. Sáng hôm ấy, trời trở lạnh hơn thường lệ. Những tia nắng không đủ sức xuyên thủng làn sương dày đặc. La liệt trên các bức thành chung quanh Doanh phủ, những băng vãi với các hàng chữ chống đối Triều đình lại tái xuất hiện. Bầu trời âm đạm, gió đông lạnh buốt như cát xé da thịt. Thêm vào cái lạnh của trời đất, người Hoài Quốc còn cảm thấy cái lạnh của những nhà lãnh đạo Thiên Giáo đang nắm quyền. Cái lạnh lẽo của một chính sách cai trị kỳ quặc chưa từng có trong lịch sử Thiên Giáo.

(Còn tiếp)